

Frank Gerke



Tử Dạ
Sohn der Nacht
Son of the night
Fils de la nuit

La nuit, elle est à moi!

詩
Thơ
Gedichte
Poems
Poèmes

Saigon, 2019

I

冬花

冬初突然一朵花
于冰冷的雨之中
使我心里一段情
温柔熱烈愛着你

2016年12月于西贡, 作給小雄

Dịch Nghĩa:

Đông Hoa

Đông sơ đột nhiên nhất đóa hoa
Vu băng lãnh đích vũ chi trung
Sử ngã tâm lỷ nhất đoạn tình
Ôn nhu nhiệt liệt ái trước nhĩ

Dịch thơ:

Hoa mùa đông

Đột nhiên một bông hoa đầu mùa đông
Ở giữa mưa lạnh buốt giá
Trái tim tôi nảy một cuộc tình
Dịu dàng nồng nàn yêu em

Sài Gòn, năm 2016 tháng 12, gửi H.

Winter Flower

Suddenly a flower at the dawn of winter
In the midst of the ice-cold rain
Feelings of love rising in my heart
Softly and warmingly loving you

Saigon in Dec, 2016, for H.

Winterblume

Ganz unvermittelt eine Blume zu Beginn des Winters
Inmitten des eiskalten Regens
Liebesgefuehle regen mein Herz
Leise und herzlich liebe ich dich

Saigon, Dez. 2016, fuer H.

II

Fleur d'hiver

Brusquement une fleur au début de l'hiver
Entouré par la pluie glaciale
Sentiments d'amour suscites mon coeur
Calme et chaleureux, Je t'aime

Saigon, Décembre 2016, pour H.

III

今夜之你

昨日我孤独想你
今朝遇到在梦里
不知是否真的你
晚上香酒与汝己
爱在这夜的梦里

- 2016 年 12 月 19 日于西贡，为小雄儿做

Em Đêm Nay

Đêm qua cô đơn nhớ em
Sáng lại gặp em trong mộng
Không biết là em phải chăng
Tối cụng ly rượu với em
Mong đêm nay ái tình chân

- Sài Gòn, ngày 19 tháng 12 năm 2016, tặng H.

You Tonight

Lonely thinking of you last night
This morning, only you in my dream
Is it really you, my love?
Tonight we shared some wine
And I love you in my dream tonight

- Saigon, Dec. 19, 2016, for H.

IV

Les Mots D’Amour Du Moribond

Il y a ces jours étranges qui tuent
Qui déchirent notre vie
C´est comme je t´ai trouvé de hasard
Dans l´ombre si petit de mes bras

En touchant l´épaule odorant
D´un glacier déjà en fondant
Mon coeur si faible s´enflammait
Ça brûle si fort, toujours en brûlant

Où es-tu, mon moineau qui voile
Si loin d´ici, mai où sur l´étoile
Qui s´enfuit de temps en temps
Dans l´immensité de ma main

Le temps passe, et en passant
Je retrouve encore une fois
La flamme d´un volcan reduit en cendres
Plein d´amour qui tue très très lentement

Saigon en hiver 2016, encore pour H.

Liebesgefluester eines Sterbenden

Es gibt sie, jene seltsamen Tage, die toeten
Die einem das Leben zerreissen
Das ist so wie ich dich fand
Im dem so winzigen Schatten meiner Arme

Waerend ich die duftende Haut beruerte
Eines Gletschers, der dahinschmolz
Hat sich mein schwaches Herz entflammt
Es brennt so sehr, brennt immerfort

Wo bist du, mein fliegender Spatz
So weit fort, doch wo auf dem Stern
Der von Zeit zu Zeit entschwindet
In der unendlichen Weite meiner Hand

Die Zeit vergeht, und im Vergehen
Sichte ich ein weiteres Mal
Die Flamme eines in Asche gelegten Vulkans
Erfuellt mit Liebe, die so langsam toetet

Saigon im Winter 2016, noch immer fuer H.

A Dying Man's Words of Love

There are those strange days that kill you
That tear up apart your life
That's how I found you
In the tiny little shadows of my arms

As I touched the fragrant skin
Of a glacier already melting away
My faint heart caught on fire
It fiercely burns, burns on and on

Where are you, my flying sparrow
So far away, but where on that star
That from time to time vanishes
Into the infinity of my palm

Time goes by, and while passing
I catch sight again
Of the flame of a volcano in it's ashes
Fulfilled with love that kills oh so slowly

Saigon in the winter of 2016, again for H.

Lời Tỏ Tình Của Người Sắp Qua Đời

Có những ngày lạ giết người
Xé nát cả cuộc đời ai
Dương như anh tìm em
Trong bóng dáng nhỏ nhoi hai tay tôi

Khi sờ vào da non thơm tho
Của băng hà đang tan chảy
Lòng tôi đốt cháy si tình
Cháy rực rỡ, cháy mãi mãi

Chim sẻ bé tí của tôi, em bay đi đâu
Nơi xa xăm ấy, nhưng chốn nào trên ngôi sao
Mà đôi khi biến đi mất
Trong bàn tay mênh mang tôi

Thời gian trôi qua, và khi trôi nhanh
Lần nữa tôi lại tìm thấy
Ngọn lửa cháy trong tro hỏa diệm sơn
Lòng đầy yêu thương dần dần giết ai

Sài Gòn, mùa đông 2016, lại gửi H.

V

垂死者谈情说爱

具有这些杀人之天
使人心碎欲裂之日
相当于我找得到你
在我胳臂影子之中

在我摸到融化冰川
之香甜皮肤的时候
我软弱心激起爱情
非常猛烈爱情之火

小家雀，你在哪儿
在很远的某一星上
星儿时而消失不见
在我无穷尽的手上

时间快速地飞过去
我突然而然再见到
火山灰烬上一火焰
满腔爱情我慢慢死

2016 年冬季于西贡， 又写给小雄儿

VI

早春花

春天未来一朵花
于我温柔的心中
相似预报爱无边
只需跟着你一共

2016 年 12 月 30 日于西贡，写给小雄

Dịch Nghĩa:

Tảo Xuân Hoa

Xuân thiên vị lai nhất đóa hoa
Vu ngã nhu liệt địch tâm trung
Tương tự dự báo ái vô biên
Chỉ nhu căn trước nhĩ nhất cộng

Dịch thơ:

Hoa xuân sớm

Hoa xuân có một đóa sớm
Trong lòng ấm áp của tôi
Như muốn nói có yêu đương mãi mãi
Chỉ cần anh đi cùng với em

Sài Gòn, ngày 30 tháng 12 năm 2016, tặng H.

Early Spring Flower

An early spring flower
Is blooming in the warmest of my heart
Telling me love is forever
If I'd only walked always by your side

Saigon, Dec. 30, 2016, for H.

Seltene Fruehlingsblume

Noch ehe es Fruehling ist, blueht eine Blume
In der Tiefe meines Herzens
Sagt mir, ich liebe dich, mein Liebling
Wenn du fuer immer bei mir bist

Saigon, 30. Dez. 2016, fuer H.

VII

饮酒情

此夜酒杯
孤独余饮
干而欲汝

朝之茶味
使我想你
汝面余边

2017 年 1 月 3 号，于西贡

Rượu Tình

Chén rượu buổi tối
Một mình tôi uống
Cạn ly thèm em

Trà buổi sáng thơm
Làm anh nhớ em
Mặt em bên cạnh

Sài Gòn, ngày 03/01/2017

Des Weines Liebe

Ein Glas Wein am Abend
Trinke ich ganz allein
Und verlange nach dir

Duft des Tees am Morgen
Laesst mich vermissen dich
Neben mir dein Gesicht

Saigon, d. 3.1.2017

Wine of Love

A glass of wine in the evening
I empty it all on my own
Longing so much for you

Fragrance of tea in the morning
Makes me miss you so much
Beside me, there is your face

Saigon, Jan. 3, 2017

Vin d’Amour

Un verre d’amour ce soir
Je le bois à moi même
En ne désirant que toi

Odeur du thé au matin
Tu me manque si fort, tu sais
Ton face toujours auprès de moi

Saigon, Janvier 3, 2017

VIII

你的归期

你已经回故乡
余一直等着你
是你是你呀你
我等待你自己

春天的美风香
万多花也襄阳
孤独的一个我
等待你的归期

---- 一月二十四号于西贡

Em Về

Em về quê rồi
Anh lại chờ em
Chờ em, chờ em
Một mình anh chờ

Mùa xuân thơm tho
Vạn đóa hoa đó
Có anh bơ vơ
Mong chờ em về

--- Sài Gòn, 24/01/2017

Wehmut

Heim gegangen bist du
Und ich warte
Warte auf dich
Alleine, immer wartend

Duft des Fruehlings allerseits
Tausender Blumen überall
Verlassen bin nur ich
Wartend immer auf dich

--- Saigon, 24.01.2017

IX

怎么样我

我小的时候
爱巧克力、爱唱歌
我小的时候
爱孤独寂寞
现在呢，我还爱此一切
但是也爱着你

我小的时候
爱坐在树上、风儿
我小的时候
爱时而会有你
无懂的我自己

不知怎么样
不敢确定某一方向
感觉以前与现在不一样
但今天你眨眨眼
让我微笑、微笑如前

我小的时候
爱抱着玩具熊
我小的时候
爱欺负父母亲
若现在我爱欺负的是你

我从来不知怎么样
不敢确定某一方向
感觉以前与现在不一样
但今天你眨眨眼
让我微笑、微笑如前

2017 年 2 月 3 日于西贡，想念我爱人的一个冰冷的夜里

Như thế nào là tôi

Khi tôi còn nhỏ
Tôi thích sô cô la, thích ca hát
Khi tôi còn nhỏ
Tôi thích cô đơn và buồn tẻ
Còn bây giờ, tôi vẫn thích như thế
Nhưng, cũng yêu thích có em

Khi tôi còn nhỏ
Tôi thích leo cây, gió ơi
Khi tôi còn nhỏ
Tôi thích có ngày có em
Tự không hiểu mình thích cái gì

Không biết như thế nào
Không dám định hướng
Cảm giác xưa kia không giống bây giờ
Nhưng hôm nay em lại liếc tôi
Khiến tôi mỉm cười như hồi xưa

Khi tôi còn nhỏ
Tôi thích ôm con gấu nhồi bông
Khi tôi còn nhỏ
Tôi thích chọc bố mẹ
Như giờ thích chọc em vậy

Kông biết như thế nào
Không dám định hướng
Cảm giác xưa kia không giống bây giờ
Nhưng hôm nay em lại liếc tôi
Khiến tôi mỉm cười như hồi xưa

Sài Gòn, 03/02/2017, đêm lạnh nhớ người yêu

X

期待我

你好像还是期待我
期待我的确定话
其实不用等着我
我心里已经决定爱你

勿远勿近，有退有进
但是你的温柔永远
在我的心里

你好像还是怀疑我
怀疑我说不真话
实在我决心于此
我心里已经决定爱你

勿远勿近，有退有进
可是你的爱情一直
抱着我心底

西贡，2017 年 2 月 4 号，写给小雄儿

Waiting

It seems, you’re still waiting for me
Waiting for a reaffirming word
Actually, don’t wait anymore, sweety
My heart decided that I do love you

No matter how far or how close, moving in or moving away
However, your gentleness
Will always be there in my heart

You still seem to suspect my love
Suspect that I am not true
But I am clear at the point
My heart decided that I do love you

No matter how far or how close, moving in or moving away
Your love will always be
In the deepest of my heart

Saigon, Feb. 4, 2017, for my Little H.

XI

等着你

为什么我要等着
你的恋爱?
我爱的模样还是
尚未清楚?

你让我到底等着
谁需要我?
是否你在你心里
也等着我?

一辈子我也等着
与你会面
我的爱更需要你
不要等着

等着谁也无所谓
但别忘我
我还是微微笑啊
你还爱我

西贡， 2017 年 2 月 16 日
想着我爱人

Đợi Em

Tại sao anh phải chờ đợi em
chờ em yêu anh?
Phong cách anh yêu em này
chưa rõ hay sao?

Em thật sự khiến anh phải chờ
có ai yêu anh?
Trong đáy lòng em, có phải em
cũng đang đợi anh?

Cả đời anh cứ chờ đợi chờ đợi
gặp tận mặt em
Tình yêu của anh càng nồng nàn
không muốn chờ quá

Anh đợi chờ ai, cũng không sao
nhưng đừng quên anh
Anh vẫn mỉm mỉm cười cười vì
em vẫn yêu anh

Sài Gòn, ngày 16 tháng 02 năm 2017
Khi nhớ người yêu…

Warten

Warum muß ich warten
auf deine Liebe?
Meine Art zu lieben,
ist sie nicht eindeutig genug?

Warum eigentlich läßt du mich
Warten auf jemanden?
In der Tiefe deines Herzens
Wartest doch auch du auf mich

Gewartet habe ich ein ganzes Leben lang
darauf, dich zu treffen
Ich brauche dich mehr und mehr
Will nicht mehr warten allzu lang

Unbedeutend ist, auf wen ich warte,
vergiß mich nur nicht
Lächeln tue ich noch, lächeln nur für dich
Und du liebst nur mich.

Saigon, 16.2.2017
Im Gedanken an…

Waiting for you

Why do I have to wait for you,
waiting for your love?
Is my way of loving not sufficient
to be true?

Who do you really want me to wait
and love for?
I suspect that in your heart, it’s you
who is waiting for me

My whole life long, I have been waiting
to see your face
The more I love, the more I
do not want to wait

No matter whom I am waiting for,
just don’t forget me
For I will keep on smiling forever
knowing you really love me

Saigon, Feb. 16, 2017
For my love

En Attendant

Pourquoi est-ce que je doi attandre,
pour ton amour?
Mon façon d’aimer à moi
N’est pas vraiment claire?

Tu es en train de m’attendre à la fin,
où as-tu besoin de moi?
Et dans ton cœur, dis le vraiment
est-ce que tu m'attends, òu non?

Pendant toute ma vie, j'ai attendu
À voir ton visage
Je t'ai beaucoup aimé
et je t’attends non plus

Peu importe qui j'attends
Mais ne m'oublie pas
Car je continuerai à sourire pour pour toi
et tu m'aimes pour toujours

Saigon, 16 Février, 2017
Pour mon amour

XII

爱人

吵架，又吵架
请你原谅我
骂你，有骂你
保全保全你

我愚，我真笨
你懂的我吗？
哭泣，你哭泣
我总是想你

温柔，你温柔
热烈的爱情
笑我，笑着我
只有你懂我

拥抱， 拥抱我
只有你做过
爱我，永远爱
别让爱, 喔，别走

2017 年 3 月 6 日，于西贡

Người Yêu

Cãi nhau, ta cãi nhau
Mong em thông cảm anh
La em, anh la em
Mong giữ còn giữ em

Anh ngu, anh điên thật
Em co hiểu anh, không?
Em khóc, khóc là em
Anh nhớ thương em hoài

Âu yếm, em âu yêm
Ái tình từ đáy lòng
Em cười anh, cười hoài
Chỉ có em hiểu anh

Ôm anh, em ôm anh
Chỉ có em ôm anh
Yêu anh, có em yêu
Đừng để cuộc tình này phai

Sài Gòn, ngày 06 tháng 03 năm 2017

Loving You

Quarrel, fighting again
Please, forgive me
I shout at you, loud
Should safeguard you

Stupid me, really foolish
Maybe you know me?
Crying, your tears
I always remember you

Softness, you’re so soft
Burning love
Laughing, you’re laughing
Only you know me

Embrace, you embrace me
Only you can do it
Loving, loving me
Don’t let go, oh no, love don’t go

Saigon, March 06, 2017

Liebling

Streit, mit dir
Verzeih’ mir doch
Schimpfen, ich schreie
Will dich beschützen

Dummheit, ich bin dumm
Verstehst du mich?
Weinen, du weinst
Ich denk’ immer an dich

Zärtlichkeit, zärtlich bist du
Feuer deiner Liebe
Lachen, du lachst mich an
Nur du kennst mich

Umarmen, du hälst mich
Nur du tust das
Lieben, du liebst mich
Lass’ die Liebe nicht vergehn, nicht gehn

Saigon, 6.3.2017

Amant

Dispute, en disputant
Pardonnes-moi
Gronder, je gronde toi
Quand je devrais protéger toi

Une bêtise, je suis stupide
Toi, tu comprends moi, oui?
Pleurer, tu pleures
Tu me manque toujours

Tendresse, tu es tendre
L’amour en flammes
Rirer, tu ris plutôt
Seulement toi comprends moi

Embrassement, tu m’embrasses
C’est quoi que tu fais
Aimer, tu m’aimes
Ne laisses pas l’amour partir, jamais partir

Saigon, Mars 6, 2017

XIII

飛走

折磨淚水及多累
漫天此瘋狂世界
余欲飛走而逃離
汝遇勿將余換回

二零一七年三月二十四號，于西貢
想起五月天的"瘋狂世界"

Dịch thơ:

Phi Tẩu

Chiết ma lệ thủy cập đa lụy
Man thiên thử phong cuồng thế giới
Dư dục phi tẩu nhi đào ly
Nhũ ngộ vật tương dư hoán hồi

Dịch Nghĩa:

Thế Giới Điên Cuồng

Dằn vật, nước mắt và mệt mỏi
Khắp mọi nơi đầy thế giới này
Tôi muốn bay xa ra khỏi đây
Em gặp anh, đừng bắt anh về

Sài Gòn, ngày 24 tháng 03 năm 2017
Nhớ bài hát "Phong Cuồng Thế Giới" (Thế Giới Điên Cuồng) của ban nhạc rock Ngũ Nguyệt Nhật (Đài Loan)

Crazy World

Agony, tears and so much weariness
Overshadows this all too crazy world
I'd like to fly oh so far away
Should you meet me, don't ask me to return

Saigon, March 24, 2017
Thinking of Taiwanese rockband May Day's "Crazy World)

Monde Fou

Tourment, pleurer et trop de fatigue
Assembrent ce monde complètement fou
Moi, je voudrais bien voler très loin d'ici
Si tu me trouve, ne me demandes pas de retournir

Saigon, Mars 24, 2017
En pensant à la chanson "Monde Fou" du groupe de rock taïwanais Mayday

Verrücke Welt

Qual, Weinen und unendliche Müdigkeit
Überschatten diese verrückte Welt
Ich möchte einfach nur fortfliegen
Findest du mich, lass mich einfach gehen

Saigon, 24.3.2017
Denkend an die taiwanesische Rockband Mayday und ihren Song "Verrückte Welt"

XIV

忘不了情

忘不了，呀，忘不了
爱，哭， 友谊，爱人
总忘不了， 难忘记掉你啊
因而每天回顾你
而更更爱你

纪念邓丽君的“不了情”
西贡于今日是 2017 年三月的一个日子

Unvergessliche Liebe

Unvergesslich, so unvergesslich
Liebe, Weinen, Freundschaft, Geliebte(r)
Niemals vergess ich dich, kann dich nicht vergessen
Denke daher tagtäglich an dich
Und liebe dich umso mehr

In Anlehnung an Deng Lijun’s Lied “不了情”
Saigon, heute, an einem Tag im März im Jahre 2017

XV

雨

旱季之雨
想念你
如
雨季之雨
回想你
的美
也
你的爱

二零一七年四月四号于西贡
爱你如泪水，如雨落

Mưa

Mưa mùa khô
Nhớ em
Như
Mưa mùa mưa
Nhớ lại em
Đẹp em
Và
Tình yêu

Sài Gòn, ngày 04/04/2017
Yêu em như yêu nước mắt và trời mưa

Rain

Dry season's rain
And I miss you
As in
Rainy season's rain
I think of you
Your beauty
And
Your love

Saigon, April 4, 2017
I love you like my tears and the rain

Regen

Regen der Trockenzeit
Vermissend dich
Wie auch
In der Regenzeit
Ich denk an dich
Deine Schoenheit
Und
Deine Liebe

Saigon, d. 4.4.2017
Ich Liebe dich wie den Regen und die Traenen

Pluie

Pluie en saison sèche
Tu me manques
Comme
Qui'l pleut en saison humide
Je pense à toi
Ta grâce
Et
Ton amour

Saigon, Avril 4, 2017
Je t'aime comme la pluie et les larmes

XVI

子夜

夜夜于卧室
空空白白也
蘭花落于手
是非汝飛乎

四月四日于西貢

Dịch thơ:

Tử Dạ

Dạ dạ vu ngọa thất
Không không bạch bạch giã
Lan hoa lạc vu thủ
Thị phi nhữ phi hồ

Dịch nghĩa:

Con của đêm

Đêm đêm ở buồng ngủ
Lòng tôi cứ hư không
Hoa lan rơi xuống tay
Có phải em bay đi

Sài Gòn, 04/04/2017

Sohn der Nacht

Im Zimmer allnächtlich
Mein leeres Herz
Die Orchidee sanft in meiner Hand
Fliegst du nun davon?

Saigon, 4.4.2017

Son of the night

Nightly in my room
My empty heart
An orchid in my hand so softly
Is it you flying away?

Saigon, April 4, 2017

Fils de la nuit

Toutes les nuits à ma chambre
Mon cœur si vide
L'orchidée dans ma main
C'est toi qui voles?

Saigon, 4 Avril 2017

XVII

柏拉圖

我好想好想见你
已有两千五百年
你发表“午夜酒会”
我应该要爱谁？

二零一七年四月于西贡

Plato

I really like to meet you
after 2500 years
you presented the “Symposium”
Whom do I have to love?

Saigon, April 4, 2017

XVIII

Frank Gerke

(Flow of consciousness,
loosely based on a Beatles song)

Last Attempt From Nowhere Land

I am the last nowhere man
Living in a place of nowhere land
That doesn't like me
Making all those no-one plans
With all those no-one guys
With all their no-go plans
To walk on all those no-go lanes
Leading to nowhere

I had all my useless plans
Living up to somewhere
Finding out that there's is nowhere to go
In this real nowhere land
That promised with so many illusions
Leading to nothing but void
In a real nowhere land

Now I am still in this land
Making up my mind or not
In a mindless state of mind
Leading to nothing
But the state of mind of a no-mind man
Living in a nowhere land
That is up to no-where in mind
Just but no-where to go, no more

Saigon, August 6, 2018, (or maybe nowhere…)

XIX

Springen

Der Karpfen springt
Über die Sperre
Er findet mich nimmer mehr

Nhảy

Con cá chép nhảy
Qua hàng rào
Mãi không tìm tôi

Leaping

The carp leaping
Over the barrier
Will never find me

跳躍

鯉魚跳躍
越過障礙
找不到我

et exsiliens

et exiliens impuneque seligit
in obice
et non invenient me

Saut

La carpe bondit
Surpassant la barrière
Ne me trouvera jamais

Saïgon, Septembre, 30
et Oct, 21, 2018,
et aujourd'hui…

XX

野中睡醒

昨日我早睡了
中野突然醒来
多么想起你的
偶尔知道
你不会又
再回来

前日我伤心你
对待你真不好
虽然多爱的你
梦儿提醒
你不会又
跟我闹

一年多你陪我
做我最爱的人
疼苦你都消去
多爱着我
今儿不会
多伤心

最近我没告诉
我多么爱你呼
生活远方的路
我岁月里
缺乏有你
我还是
多爱你
永远
爱
你

二零一八年八月六日于西贡
送给 T. L.

Waking In The Middle Of The Night

Yesterday I fell asleep early
Woke up in the middle of the night
Thinking of you so very much
Suddenly knowing
That you might never
Come back to me

I hurt you the day before
Treated you very wrong
Even though loving you so much
Awaking from my dream
I know you won't
Again laugh with me

For over one year together
You have been my best lover
Taking away all my pain
Loving me so much
Now you won't anymore
Hurting me a lot

Have I told you lately
How much I love you?
On this long road of life
During my days
Even without you
I will always
Love you a lot
Forever
Love
You

Saigon, August 6, 2018, for T. L.

XXI

April Morn

for my love

Yesterday morning
I met you for the first time
You said, let me be yours
Let’s be brothers forever

I loved you on first sight
Loved your smiling face
Longing to hug and
Take you into my embrace…

On an April Morn
Where lonely lovers meet
On this old busy street
In an alley of this worn out town
Breaking my heart in two
Smiling at me and you
On an April Morn

I haven’t slept since last night
Kept your picture by my head
Weeping in the middle of you
Looking at me all night

And I am loving you
Seeking for only you
All day night through, like crazy
As you used to call me mainly…

On an April Morn
After we danced away the lonely night
Lips touching lips without kissing
All throughout in that fading light
When I first fell in love with you
Dreaming away my heart
Knowing that you love me, too

Suddenly you stood beside me
Wanting to take a ride with me
Then whispering into my ears
Words of love like all those tears

My cheeks touched yours softly
Staring at each others only
In the heat of today
You made me fly away

On an April Morn
Though in the late afternoon
When you finally embraced me
The feel of your body lying
On me, keeping me from flying
Butterflies in my my dreams, they fly…

On an April Morn…

Saigon, on an April morning in 2019

Buổi Sáng Tháng Tư
(April Morn)

tặng người yêu

Sáng hôm qua
Tôi gặp em lần đầu tiên
Em nói, hãy để em yêu anh
Hãy để mãi mãi là anh em

Tôi yêu em từ cái nhìn đầu tiên
Yêu khuôn mặt tươi cười em
Mong được ôm em quá, và
Ôm em thật chặt vào lòng

Vào một buổi sáng tháng tư
Nơi những người yêu cô đơn gặp nhau
Trên những đướng phố cũ ấy.
Trong một con hẻm của khu phố cổ này
Làm tan nát trái tim tôi xé nát
Em mỉm cười tôi và em
Vào một buổi sáng tháng tư

Từ đêm qua anh chưa ngủ
Giữ tấm ảnh của em bên cạnh
Khóc lóc ở giữa đêm
Em nhìn tôi cả đêm

Và tôi đang yêu em
Tìm kiếm chỉ có em
Trôi qua cả ngày đêm, như điên
Như em cho tôi hơi cuồng

Vào một buổi sáng tháng tư
Sau khi chúng tôi nhảy cả đêm cô đơn
Môi chạm môi lâu mới hôn
Trong suốt ánh sáng mờ dần
Khi si tình vì em
Lòng tôi mơ ước gì cũng tàn
Dù biết rằng em vẫn yêu tôi lận đận

Chợt em đứng bên cạnh tôi
Muốn tôi chở em đi đâu
Rồi em thì thầm với tôi
Lời yêu thương ướt đẫm giọt lệ

Má tôi nhẹ nhàng chạm má em
Mắt đối mắt nhìn nhau mãi
Trời nóng, ôi nồng nàn
Khiến tôi muốn bay đi đâu đó

Vào một buổi sáng tháng tư
Dù trời đã chiều chiều tối
Rồi em ôm anh chặt vào lòng
Cơ thể em miệt mài ép
Anh xuống, chặn anh bay đi
Bướm vàng trong mị mộng, chợt bay

Vào một buổi sáng tháng tư…

Sài Gòn, một buổi sáng tháng 4 năm 2019

Morgen im April
(April Morn)

für meine Liebe

Gestern Morgen
Sah ich dich zum ersten Mal
Du sagtest, lass mich dein sein
Lass uns Brüder sein, für immer dein

Ich verliebte mich auf anhieb
Liebte dein Lächeln
Wollte mit dir knuddeln
Dich umarmen …

An einem Morgen im April
Wenn sich einsame Menschen treffen
Auf dieser alten lebendigen Straße
In einer Gasse am Rande dieser Stadt
Du zerbrichst mir mein Herz
Das uns doch nur anlächelt
An einem Morgen im April

Seit gestern hab' ich nicht geschlafen
Nur dein Foto immerzu umarmt
Geweint die ganze Nacht in dir
Eine so lange Nacht, ganz allein

Und ich lieb dich doch so sehr
Suche nur nach dir, ganz allein
Tag und Nacht, vollkommen
Verrückt, wie du mich immer nennst…

An einem Morgen im April
Nachdem wir die Nacht durchtanzten
Unsere Lippen einander berührten
Und ich in den verglimmenden Lichtern
Mich in dich verliebte, so sehr
Mein Herz träumerisch davonschwebte
Wissend, dass du mich wahrlich liebst

Plötzlich warst du bei mir
Wolltest, daß ich dich mit mir nehm
Hast mir Worte der Liebe zugeflüstert
Worte, so schön wie all die Tränen

Sanft berührten sich unsere Wangen
Und wir starrten uns an
In der Hitze des heutigen Tags
Und dann flog ich davon, davon

An einem Morgen im April
Auch wenn schon am Nachmittag
An dem du mich endlich umarmtest
Dein Körper auf meinem lag, und
Mich am Fliegen hinderte
Schmetterlinge meines Traums, sie fliegen…

An einem Morgen im April…

Saigon, an einem Morgen im April, 2019

Frank Gerke
(柯龍)

四月早晨
(April Morn)

写给我爱人

昨日早上
第一次会见你
你说，你是我的
咱们为兄弟

我一见就爱上了你
喜欢你的微笑
渴望抱抱着你，和
带你进入我的拥抱......

在此四月一清晨
孤独爱人相遇
在这条繁忙的老街上
在这破旧的胡同里
碎破我那微小的心
你笑着我，我笑着你
在此四月一清晨

我昨晚没睡觉
你照片永远在我头边
在你心里间哭泣
整晚一直一直看着我

我所以是爱你
只愿意找到你
一天到晚，疯似的我
你还叫我是个疯子吗...

在此四月一清晨
我们两个跳舞了一夜到早晨
嘴唇接触嘴唇而不接吻
在这褪色的光线中
当我第一次爱上了你
梦里见我心飘飘
知道你也是爱上了我

突然，你站在我身边
想和我一起骑车
在我耳边低语
那些眼泪像爱的话

我的脸颊温柔地抚摸着你
你和我，只盯着
在炎热的今天
你让我飞走。。。

在此四月一清晨
虽然下午呢
当你终于拥抱我
你身体躺着在
我身上，别让我飞走
蝴蝶在我梦中，飞翔飞翔......

在此四月一清晨......

二零一九年四月份一清晨于西贡

Matin d’Avril

(April Morn)

pour mon amour

Hier matin
Je t'ai rencontré pour la première fois
Tu as dit, laisse moi être à toi
Soyons frères pour toujours

Je t'ai aimé à première vue
Aimé toi toujours souriant
Voulais t’embrasser et
Prendre-toi dans mes bras…

Dans un matin d'avril
Où les amants solitaires se rencontrent
Sur cette vieille rue animée
Dans une ruelle de cette ville triste
Briser mon coeur en deux
En sourirent à moi et à toi
Dans un matin d'avril

Je n’ai pas dormi pendant la dernière nuit
Gardé ta photo par ma tête
En pleurant au milieu de toi
Toi, qui m’as regardé toute la nuit

Et je t'aime
Ne cherche que pour toi
Toute la journée, la nuit aussi, comme un fou
Comme tu m'appelais surtout…

Dans un matin d'avril
Après avoir dansé pendant la nuit solitaire
Les lèvres touchent les lèvres sans s'embrasser
Tout au long de cette lumière déclinante
Quand je suis tombé amoureux de toi
En rêvant dans mon coeur
Sachant que tu m'aimes aussi

Soudain tu te tenais à côté de moi
Vouloir faire un tour avec moi
Puis chuchotant à mon oreille
Des mots d'amour comme toutes ces larmes

Mes joues ont touché les tiennes doucement
Seulement en se regardant
Dans la chaleur d'aujourd'hui
Tu m'as fait voler

Dans un matin d'avril
Bien au fin d'après midi
Quand tu m'as finalement embrassé
La sensation de ton corps couché
Sur moi, m'empêchant de voler
Les papillons dans mes rêves, ils volent…

Dans un matin d'avril…

Saïgon, un matin d’avril en 2019

XXII

Loving You On Friday Night

On Friday night
I talk to you
Asking whether
Everything went right
In the afternoon

So worried about you
My friends
Fighting for a new world
Which includes me
And my children, too

Friday night, oh
I’m sitting all alone
In some remote corner
Of this aching world
Neglected and left down
Destroyed and
Dying people everywhere
On Friday we must save
The world

They say that
You are crazy
And lazy, too
Skipping school days
But what should you do?

Your future is mine
Future of my sweet kids
Again make it shine
And help heal this Earth
With all your smiles

Friday night, oh
I’m holding in my arms
My lover in tears, asking me
What about our destiny?
Cheeks touching cheeks
I say, on Friday they are there
And so here are we
The air we breathe is still
Our air, and theirs
Friday is the destiny….

Saigon, May 1st, 2019,
Written for Fridays For Future, Bremen

XXIII

Freitag Abend, Du Und Ich

(Loving You On Friday Night,
Nachdichtung)

Freitag Nacht
Rede ich mit dir
Frage Dich, ob
Alles gut gelaufen ist
Am Nachmittag vorher

Bin doch besorgt um dich
Und meine Freunde
Die kämpfen für eine neue Welt
Welche mich einschließt
Und auch meine Liebsten

Freitag Nacht, o
Ich sitze ganz allein'
In einer abgelegenen Ecke
Dieser schmerzenden Welt
Vernachlässigt und vergessen
Zerstört und
Sterbende Menschen überall
Des Freitags müssen wir retten
Diese Welt

Jene sagen, dass
Ihr verrückt seid
Halt nur faul
Wollt die Schule schwänzen
Aber was auch sollt Ihr denn tun?

Eure Zukunft gehört auch mir
Zukunft meiner süßen Kinder
Lass sie wieder glänzen
Und helft diese Erde zu heilen
Mit Eurem Lächeln

Freitag Nacht, o
Ich halte in meinen Armen
Meinen Geliebten in Tränen, der mich fragt
Was ist mit unserem Schicksal?
Wangen berühren Wangen
Ich sage, am Freitag sind sie da
Und hier sind wir
Die Luft, die wir atmen, ist
Unsere Luft und die ihre
Freitag, das ist unser Schicksal….

Saigon, am 1. Mai 2019,
Für Fridays For Future, Bremen

Sweet Loving Heart

by Frank Gerke

Luck envelopes flying around my head
In front of me, placed on my desk
And I think of you so much, you know?

I'm going to throw these all away
Smash that shitty plant, I dearly hate
While thinking about you so much

I think about you all the time
Call your name each night
In my dreams, my lonely dreams
Of you, without you, once and soon
In my arms, loving you

I still can smell your scent everywhere
In my arms, wrapped around you, and there
Again, I think of you so much

I want to throw my memories away
Crack them to dust in my heart
All those memories of you so much

I think about you every night
Call your name again and again
Dreams of you loving, smiling at me
Of you, you, being always there with you
With me stays my small frail broken heart

Dreams fading away, dreams of your smile
Holding me so tight, embracing me
Still longing for your sweet touch

I have tried so hard, my friend
To erase you out of my heart
But I can't, I can't, I just can't…

I love you, love you every night
Kiss your lips in my desperate dreams
Pictures of you, showering with me
Smiling at me, whispering: Why so fast?
My greatest love, why did it not last?
My LOVE…

Saigon, April the 6th, 2019
For the Love of My Life

Trái tim yêu thương

Phong bì may mắn bay xung quanh đầu tôi
Trước mắt tôi, trên bàn của tôi
Và anh nhớ đến em, em có biết không?

Anh sẽ vứt bỏ tất cả
Đập vỡ cái cây xấu xí đó, anh cực kỳ ghét
Trong khi quá nhớ em, em yêu ơi

Anh nghĩ về em cả ngày
Gọi tên em mỗi đêm
Trong những giấc mơ, những giấc mơ cô đơn
Về em, không có em, có và sớm có em
Vòng tay anh, ôm em vào lòng

Mùi hương của em vẫn ở khắp mọi nơi
Trong vòng tay anh, ôm chặt em đó
Và anh lại nhớ đến em…

Anh muốn vứt bỏ từng nhớ nhung
Xé nó thành cát bụi trong tim anh
Kỷ niệm về em còn quá nhiều, em…

Anh nhớ đến em mỗi đêm
Gọi tên em nhiều lần
Mơ thấy em yêu, mỉm cười với anh.
Là em, là em, em luôn luôn cạnh anh
Ở lại với trái tim tan vỡ nhỏ bé của anh

Giấc mơ xa dần, giấc mơ nụ cười em
Ôm em thật chặt, ôm lấy em.
Vẫn khao khát sự ngọt ngào của em

Tôi đã cố gắng rất nhiều, em yêu
Để xóa em ra khỏi trái tim anh
Nhưng anh không thể, không thể, anh không thể

Tôi yêu em, yêu em mỗi đêm
Hôn đôi môi em trong những giấc mơ tuyệt vọng
Hình ảnh của em, tắm chung với anh
Mỉm cười em thì thầm: Sao anh nhanh thế?
Tình yêu lớn nhất của anh, tại sao không dài lâu?
Tình yêu của anh… phai màu

Sài Gòn, ngày 6 tháng 4 năm 2019
Tặng người tình yêu của đời tôi

XXV

My Prayer to my Lord today, April 8th, 2019
based on Psalm 21.2-3
poem by Frank Gerke

Heart's Desire

I will give you, my Lord, Your heart's desire
and act according to Your request
Fulfill my tasks as You wish

And I will love my brother and sister
my father, my mother, my sons, André and Thành Sơn
and beautiful Melanie, as well as my lover

In order to fulfill their heart's desire
for me loving them and doing my best

Like yesterday, for the first time in my life
I told my Daddy that I loved him
and he answered, he loved me, too

Like I told my mother last week, that I loved her
and she said, she loved me, too.

Like I told my son yesterday night
that I will always love him, sweet little Thành Sơn.
And he told me: I love you, Daddy, too

Like I told my new lover yesterday night
that I will love him forever
and he said: I love you, my brother.

Amen!

Traum Europa von T.L.

1.
Irgendwann warst Du da
Vor meinem Angesicht
Sagtest, Du willst
nach New York gehn

2.
Und ich fragte Dich
Warum so überstürzt?
Und Du:
Alle wollen da hin.

R1.
Du warst noch niemals in New York
Noch niemals in Berlin
Oder London, noch in Schwerin

Du träumst von London
Träumst von L.A.
Doch wohin soll Dein Traum schon gehn?

IN MEIN HERZ… Oder?

3.
Und ich fragte Dich:
Wohin treibt es Dich?
Immer nach meinem Traum
Sagst Du… allein Du

4.
Also hoffte ich, fragte Dich?
Dein Leben interessiert mich nicht
Sagst Du. Und nun, was bin nun ich?
Eine Episode, letztlich ohne Dich

R2.
Du warst noch niemals in New York
Noch niemals in Berlin
Oder London, noch in Schwerin

Du träumst von Hamburg
Träumst von Hawaii.
Doch wohin soll Dein Traum schon fliehn?

WENN NICHT IN MEIN HERZ? – Das Du nicht brauchst.

5.
Und nun mein lieber Freund
Hast Du erlangt, wovon Du einst träumst?
Liebe, und so weiter
Nein, sagst Du, leider nicht.

6.
Ich warte in Saigon
Warte auf Dein Licht
Auf dieses schönste Wort:
Ich hab doch nur Dich

R3.
Du warst noch niemals in Saigon
Noch niemals in Hanoi
Doch hier mit mir, in meinem Herz

Du träumst von London
Träumst von L.A.
Doch wohin soll Dein Traum schon gehn?

OHNE MICH? – EGAL, SAGST DU, OHNE DICH!

Saigon, d. 8.3.2019
Für Thiên Long

XXVII

Hơi Lục Bát Đầu Xuân

Ước gì còn có em đây
Đầu xuân chén rượu cay chờ mong
Heo hút nơi này có bóng
Của ai mới bước vào trong lòng tôi

Tay ấy mềm trong tay tôi
Đôi mắt xinh nhìn vào môi khát khao
Vâng, anh ôm ai hôm nào
Khi gió may hiu hắt lên lao nhao

Sài Gòn, mồng 2 tháng Giêng năm Kỷ Hợi

XXVIII

Jüngling von Saigon

Junge Augen schauen mich an
Du bist ja so schön
Ich wünsche Dir zuallererst
Du mögest nie in den Krieg ziehen müssen

Du fühlst den Klang meiner Gitarre und
Blickst mich seltsam, versunken an
Magst Du mein Spiel, oder eher nicht?
Sicher aber jene Wärme in Dir und in mir

Schwer fällt es mir, mich
Zu lösen von mir selbst
Zu lösen mich gar von Dir
Ob all der Liebe und Sehnsucht in mir

Die ich hege für Dich
Bis mein Herz mir zerbricht
Zerberstet und zerissen wird
Ob Dir, ob mir und Deiner Kameraden

Die ziehen dahin für…
Wen eigentlich? Und warum überhaupt?
Ich vermisse eigentlich nur Dich… und doch,…
Alsbald so viele andere auch…

Für Đức, geschrieben am Vorabend des nächsten Krieges

XXIX

谁爱我

我想没有人爱我
其实是这样
你要我怎样？
我知道，没有人爱我

昨夜我跟你聊天
一直到早晨
你问而吻我
但是，你不爱我
永远爱不了我

今天我还想着你
等待你回想我
已经特清楚
你永不会爱我

昨日我那么爱你
跟着你躺一躺
在那莫名糊涂
的床上，爱你
爱着你，忘了我

二零一九年四月二十三号于西贡

太棒了

我的生活故事很棒
我膝下两男一女，很棒
我做什么，也很棒
我什么也不做，还是很棒

我跟着他说，就很棒
我什么都不说， 更好棒
我折磨自己，很棒
你终于看我，我多么棒呀

我爱谁也以无所谓
也许是没有那么棒吧
免得是，我还是棒
我不棒了呢？就不棒
而已。。。

于西贡，2018 年 07 月 29 号

Great!

My life story is really great
My two boys and one girl, really great
Whatever I do is great, too
If I don’t do nothing, that still is great

If I talk after the others, great
If I don’t talk at all, that’s really great
If I torture myself, I am great
Finally, I do see myself, oh so great

What does it matter, who I really love
That probably is not such a great thing
What, after all, I’m not great? Then I’m just not great
And that’s it…

Saigon, July 29, 2018

Poème d'amour

Bonne nuit

Je t'ai vu mille fois
Dans mes rêves
Voudrais si bien te trouver
Dans mes bras

Je pensais tout le temps,
Tu n'existe pas
Que t'es qu'un rêve,
Une lumière diffuse

Mais alors tu étais là devant moi
Une silhouette plus fine que dans mon rêve
Dans un café quelque part à Saigon
T'as donné ta main dans la mienne
M'as regardé intensément dans mes yeux
Dans un instant balayer mes soucis
De jamais peut trouver pour une dernière fois
Quelqu'qun, qui seras fait trembler mon cœur ... qui voles mes sens

Tu m'as posé des questions sans fin
Et moi aussi à toi
Jusqu'à ce que j'ai réalisé que tu étais aussi nerveuse
Comme moi ...

J'ai continué à te regarder
Pétrifié dans les fleurs
Amour naissant de façon inattendue
Caressant ta main dans la mienne

Et maintenant tu es enfin assis devant moi
Garçon mignon de mon rêve
T'as resté ta main dans la mienne
M'as regardé intensément dans mes yeux
Dans un instant balayer mes soucis
Je suis rempli d'espoir
Seulement pour aimer toi
Deux coeurs rentrent chez eux ... et disent "Bonne nuit"
Et je n'arrête pas de penser: je l'aime.

Saigon, 2019

Liebesgedicht

Gute Nacht

Ich habe dich tausende Male gesehen
In meinen Träumen
Wollte dich so gern finden
In meinen Armen

Ich dachte die ganze Zeit,
Dich gibt es nicht
Du seist nur ein Traum,
Ein diffuses Licht

Doch dann standest du da vor mir
Eine Gestalt, schmächtiger als in meinem Traum
In einem Café, irgendwo in Saigon
Hast mir deine Hand gegeben
Mir tief in die Augen geschaut
Genommen mir all die Sorgen
Einmal nur noch einen zu finden
Der mein Herz läßt erbeben… mir die Sinne raubt

Du hast mir unendliche Fragen gestellt
Und ich auch Dir
Bis ich erkannte, daß Du genauso nervös warst
Wie auch ich…

Ich starrte dich immerzu an
Erstarrt in den Blüten
Unverhofft aufkeimender Liebe
Streichelnd deine Hand in meiner

Und nun sitzt du endlich dort vor mir
Der Süße aus meinem Traum
In einem Café irgendwo in Saigon
Hast mir deine Hand gegeben
Mir tief in die Augen geschaut
Mich mit Hoffnung erüllt
Nur noch dich zu lieben
Zwei Herzen gehen heim… du sagst “Gute Nacht”
Und ich denke immerfort: ‘Ich liebe ihn.”

Saigon, 2019

Bùi Ngùi

Cơn gió thoảng như chút hơi
Lưu niệm biết bao bầu trời mây trôi
Anh nói em cứ yêu thôi
Nghẹt cả lời trên đôi môi mỉm cười

Gặp lại đôi mắt vui tươi
Trêu tuổi già còn hàm vui với ai
Yêu em mà cả đời lai rai
Nói nghiêm cho em đời này khát khao

Mong chờ hôn em ngọt ngào
Mùi hương em da thịt nào mới bay
Em bảo rằng không tin thay
Lận đận bùi ngùi lây nhây tình yêu

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 28/06/2019,
lúc rạng đông

Dragon

by Frank Gerke

Once there was a Dragon
Sleeping inside of me
He was sleeping all the time
Out of the sudden and
Certainly unclaimed
A scent of love made
My dragon wake up to life

Hush! A pretty dragon
Approaching me!
Walking down that road
Don’t you wake him up
He is so beautiful inside
Though he’s wearing a
Stupid masquerade to hide

The beauty dragon
Set off to fly and took me to the
Wonderland of sweetness
Where only dragons can smile
Sharing the flaming pearl
Just for a little while, and
Some moments of bitterly tenderness

They can still break my heart

Saigon, July 1st, 2019

龍

作者：Frank Gerke

本來有一條龍
睡好在我心內
他一直在睡覺
出於突然和
當然無人認領
一種愛的氣息
我的龍喚醒了生命

噓！ 一條漂亮的龍
走近我！
走在那條路上
你不叫醒他嗎？
他內心如此美麗
雖然他穿著
愚蠢的化妝舞會隱藏

美龍
出發飛行，帶我去了
甜蜜的仙境
只有龍才能微笑
分享火紅的珍珠
只是一會兒，而且
一些痛苦的時刻

他們仍然可以打破我的心

西貢，2019 年 7 月 1 日

Embrace

Words and music by A Shin
Translation: Frank Gerke

Take off the long day's mask,
race toward the boundaries of fantasy
The pumpkin coach at midnight,
put on the glass slippers of fairy tales

Let me enjoy this feeling,
I'm a proud and lonely rose
Let me taste this flavor,
what the chaotic world doesn't understand

Yesterday is too close, tomorrow is too far,
silently, reverently listening to the black night
The night wind kisses all the lotus blossom leaves,
letting me fall, intoxicated, beside the pond

Waiting for you to see my beauty clearly,
the moonlight dries all tears away
That one person… love me, take my hand… hold it tightly
Hold me close, kiss me, oh, love, don't go

Concealing my own exhaustion,
expressing my own awkwardness,
Releasing my own wildness,
searching for my own tomorrow

I request from you a promise,
even if you lie to me,
I need the consolation of love,
even if that love like water might wash away

That one person… love me, take my hand… hold it tightly
Hold me close, kiss me, oh, love, don't go

Song by Taiwan Rockband "Mayday"

Flying Dragon

Coffee shop in Saigon, D5
You sip your coffee and embrace me
Words confusing my mind
In English and Vietnamese
And yet, I still more than love you
I am yours, sweet… love

How many times our souls
Have engaged in love?
Leaving a trace of unspoken feelings
In there, somewhere, just for the two of us
A taste of iced coffee and longing to
Touching each other, and a simple word: ILY

The gentleness of my lips on yours, so softly
Like in the good old days now floating away
When you looked into my eyes
And softly uttered: Em yêu anh lắm.
And promised me to be there, forever.
An unprecedented love for me

Saigon, the 23rd of Dec., 2018

Frank Gerke

Fliegender Drache

Im Café in Saigon, D5
Du trinkst Deinen Kaffee und umarmst mich
Deine Worte verwirren meine Gedanken
In Englisch und Vietnamesisch
Und trotzdem liebe ich dich umso mehr
Ich bin dein, Süssie… Deine Liebe

Wie oft schon haben unsere Seelen
Sich verliebt?
Eine Spur unausgesprochener Gefühle hinterlassen
Dort, irgendwo, nur für uns zwei
Ein Geschmack von Eiskaffee und Sehnsucht danach
Du berührst mich und sagst: ILY

Meine Lippen auf den Deinen, so sanft
Wie in der alten Zeit, die jetzt davongeht
Als du mir in die Augen gesehen hast
Und leise sprachst: Em yêu anh lắm.
Und versichertest mir, für immer da zu sein.
Mit unvorhergesehener Liebe zu mir

Saigon, d. 23. Dezember 2018

天龍

西貢的咖啡店，第五君
你啜飲著咖啡，擁抱我
言語令我困惑
英語和越南語
然而，我還是更愛你
我是你的，甜蜜的...愛

我們的靈魂多少倍
訂婚了嗎？
留下一絲未說出口的感受
在那裡，某個地方，只為我們兩個人
品嚐冰咖啡，渴望
相互接觸，一個簡單的詞：我爱你

我的嘴唇對你的溫柔，如此溫柔
就像在過去的美好時光中飄蕩一樣
當你看著我的眼睛
並輕聲說：Em yêu anh lắm。
並答應我永遠在那裡。
對我的一種前所未有的愛

西貢，2018 年 12 月 23 日

Love By Surprise

for Th.L.

I met you by surprise
Sweating in the heat
Suddenly saw you so sweet
Looking at me through glasses
Wanting to go and hide

Love by surprise, and
You gave me your heart
Gave me your soul
In that small lonely world
We used to call our own

I left you by surprise
In the heat of a desperate night
Heartbreakingly deprived of my might
Thus that stupid letter to you
Written under a fading light

Love by surprise, and
You gave me your own
Gave me your sweetness
And your loneliness, too
Now we're both left alone with…

Love by surprise

The biggest surprise… of my life…

Saigon, July 20, 2019

Amour par surprise

pour Th.L.

Je t'ai rencontré par surprise
En transpirant à cause de la chaleur
Tout à coup je t'ai vu si doux
Me regardant à travers tes lunettes
Vouloir aller se cacher

L'amour par surprise, et
Tu m'as donné ton coeur
M'a donné ton âme
Dans ce petit monde solitaire
Que nous avions l'habitude d'appeler le notre propre

Je t'ai quitté par surprise
Dans la chaleur d'une nuit désespérée
Déchirant, déprivé de ma force à moi
Donc t'envayant cette lettre stupide
Écrit sous une lumière tamisée

L'amour par surprise, et
Tu m'as donné le tien
M'a donné ta douceur
Et ta solitude aussi
Maintenant nous sommes tous les deux seuls avec…

L'amour par surprise

Surprise… l'amour le plus grand de ma vie…

Saigon, le 20 juillet 2019

Tình yêu bất ngờ

tặng Th.L.

Anh ặp và yêu em bất ngờ
Đổ mồ hôi trong ánh nắng
Đột nhiên thấy em ngọt ngào
Nhìn anh qua kính thuốc
Muốn cùng anh đi và trốn

Tình yêu bất ngờ, và
Em đã cho anh trái tim em
Cho anh cả linh hồn em
Trong mộ thế giới cô đơn nhỏ bé
Em và anh thường gọi là của riêng mình

Bất ngờ rời anh bỏ em
Trong cái nóng của một đêm tuyệt vọng
Đau lòng và mất sức mạnh anh
Vì vậy, gửi em bức thư ngu ngốc ấy
Viết dưới ánh sáng mờ dần

Tình yêu bất ngờ, và
Em ban sự riêng tự của em
Cho anh sự ngọt ngào nhất em
Và cả cái cô đơn của em luôn
Giờ đây hai ta chỉ còn lại một mình

Tình yêu bất ngờ

Tình yêu bất ngờ và… lớn nhất của anh

Sài Gòn, ngày 20 tháng 7 năm 2019

Love of My Life

A poem for the one I love, my love of my life…

Two years we have been together
Now there is nothing left from another
Only a telephone number
Which I still keep secretly, for only me
In case I need to remember

Fragrance of that old coffee shop
Where we've spent so much time of love
Coffee and you, touching me, I, cuddling you
Smoke of cigarettes, out of my pockets, too
Old Chinese noodle shops all around you

Now you are leaving, taking my heart away
Can you ever bring it back, my love for you?
No, you never can. You will walk in that alley
Downtown New York, wherever, in your way
Never ever remembering me, anyway.

Love of my life, love of… my life

Saigon, Sept 19, 2019
Love you forever, Alexis

Liebe meines Lebens

Ein Gedicht für den, den ich liebe, meine größte Liebe

Zwei Jahre mit dir in Liebe
Und es bleibt nun doch nichts
Außer einer Telefonnummer
Welche ich heimlich für mich behalte
Könnt' sie vielleicht ja noch brauchen

Der Duft des alten Cafés im Dreieck
Wo wir uns so oft lieb hatten
Kaffee und du, mich berührend… schmusend dich
Zigarettenqualm, aufsteigend aus meiner Tasche
Und alte chinesische Nudelbars drumherum

Nun gehst du also, brichst mir das Herz
Gibst du mir sie zurück, meine Liebe zu dir?
Kannst du niemals. Du gehst Deinen Weg.
In einer kleinen Gasse in New York, wo auch immer,
Deine Erinnerung an mich vergeht allmählich

Liebe meines Lebens, Liebe… meines Lebens

Saigon, 19. Sept, .2019
Ich liebe Dich…, Alexis

Me And Julio Down By The Schoolyard

The mama pajama rolled out of bed
And she ran to the police station
When the papa found out he, began to shout
And he started the investigation
It’s against the law
It was against the law
What mama saw
It was against the law

The mama looked down and spit on the ground
Every time my name gets mentioned
The papa said, “Oy, if I get that boyI’m gonna put him in the house of detention”

Well, I’m on my way
I don’t know where I’m going
I’m on my way
I’m taking my time
But I don’t know where
Good-bye to Rosie, the Queen of Corona
See you, me and Julio
Down by the schoolyard
See you, me and Julio
Down by the schoolyard

In a couple of days they come and
Take me away
But the press let the story leak
And when the radical priest
Come to get me released
We was all on the cover of Newsweek

And I’m on my way
I don’t know where I’m going
I’m on my way
I’m taking my time
But I don’t know where
Good-bye to Rosie, the Queen of Corona
See you, me and Julio
Down by the schoolyard
See you, me and Julio
Down by the schoolyard

Tôi Và Julio Ở Sân Trường

Dịch từ tiếng Anh bởi Frank Gerke

Bộ đồ ngủ của mẹ lăn ra khỏi giường
Và mẹ chạy đến đồn cảnh sát
Khi cảnh sát trưởng phát hiện ra, ông hét lên
Và bắt đầu điều tra

Đó là trái pháp luật
Cái đó đã trái pháp luật
Mẹ đã thấy cái gì
Đó là trái pháp luật

Mẹ nhìn và nhổ xuống dưới đất
Mỗi khi tên của tôi được nhắc đến
Cảnh sát trưởng nói: “Trời, nếu tôi bắt cậu bé đó
Tôi sẽ nhốt nó vào nhà giam!”

Và tôi đang trên đường
Tôi không biết tôi đang đi đâu
Tôi đang trên đường đi
Tôi đang giữ thời gian cho tôi
Nhưng tôi không biết ở đâu
Tạm biệt Rosie, Nữ hoàng của Corona
Hẹn gặp lại, tôi và Julio
Ờ dưới sân trường
Hẹn gặp lại, tôi và Julio
Ở dưới sân trường

Trong một vài ngày nữa họ đến và
Và bắt đưa tôi đi
Nhưng báo chí rò rỉ câu chuyện
Và khi linh mục cực đoan
Đến để giải cứu tôi
Chúng tôi đều trên trang bìa của tờ Newsweek

Và tôi đang trên đường
Tôi không biết tôi đang đi đâu
Tôi đang trên đường đi
Tôi đang giữ thời gian cho tôi
Nhưng tôi không biết ở đâu
Tạm biệt Rosie, Nữ hoàng của Corona
Hẹn gặp lại, tôi và Julio
Ờ dưới sân trường
Hẹn gặp lại, tôi và Julio
Ở dưới sân trường

My Love

by Frank Gerke for Alexis, Kuuipo

My love is endless
like the universe
My love has the color
of the blue blue sea
My love has the sweetness
of your eyes

My love is a mountain
reaching into the sky
My love is sometimes weak
but yet overwhelmingly strong
My love fills up my soul
still empties me inside

My love makes blooming my eyes
withering my body at the same time
My love is a shower of fragrant flowers
washing down on me and in my veins
My love is everything I have
to maybe persuade you to stay

- *Saigon, 2019*

Frank Gerke

Tình Yêu Tôi
- My Love -

Tặng Alexis, Kuuipo

Tình tôi vô hạn
như vũ trụ vậy
Tình tôi có màu sắc
của biển khơi xanh dương
Tình tôi ngọt ngào như
ánh mắt em

Tình tôi là núi rừng
đỉnh trên trời cao
Tình tôi có khi yếu đuối
có khi mạnh mẽ hơn cả
Tình tôi đầy trái tim tôi
trống không trong lòng tôi

Tình tôi là hoa nở trong mắt tôi
đồng thời héo tàn cơ thể tôi
Tình tôi như tắm nước bông hoa thơm tho
rửa sạch cơ thể và cả mạch máu tôi
Tình tôi là thứ tất cả của tôi để
thuyết phục em ở lại bên cạnh ai

Sài Gòn, 2019

Meine Liebe
(My Love)

von Frank Gerke, für Alexis, Kuuipo

Meine Liebe ist so unendlich
wie das Universum
Meine Liebe hat die Farbe
der tiefblauen See
Meine Liebe ist so süß
wie deine Augen

Meine Liebe ist wie ein Berg
der sich in den Himmel reckt
Meine Liebe ist manchmal schwach
aber dennoch unwahrscheinlich stark
Meine Liebe erfüllt meine Seele
und sie entleert sich in mir

Meine Liebe läßt meine Augen erblühen
und doch verwelken meinen Körper
Meine liebe gleicht einer Dusche voll duftender Blumen
die mich reinigen, und meine Adern auch
Meine Liebe ist alles, was ich habe
dich zu bitten, bei mir zu verweilen

Saigon, 2019

Frank Gerke

我的愛
(My Love)

我的愛是無限的
　　像宇宙一樣
我的愛是有顏色
　　是大海的藍色啊
我的愛好甜蜜
　　相如你的眼睛

我的愛如一座山
　　伸向天空
我的愛時而很弱
　　但絕對強大
我的愛充滿了我的靈魂
　　同時空虛于我內心

我的愛讓我眼睛花開
　　同時萎縮我的身體
我的愛如斯用花儿冲凉
　　冲洗我以及我的血管
我的愛是我唯一的手段
　　說服你别走而留下吧

2019 于西贡, 寫給亞歷克斯，庫歐意普

Sunday

by Frank Gerke

Each Sunday morning I’ve been
Waiting for you
At the corner of me and you

Out of the sudden, you’d pop up asking
“Are you hungry?”
“Yes, I am”, I replied

And I’d always give you a ride
After Church you cried:
“Do you believe in those words?”

I says: “I love you still” and
“Please don’t you cry”
Making you smile again, and why?

A bakery of mysterious things
Some smoothies, some chocolate, too
Beers, and me, loving you

Always true…for you

Saigon, 2019
for Alexis

Frank Gerke

Chủ Nhật

Mỗi chủ nhật anh đứng
Chờ em
Ở góc đường phố anh em

Bất ngờ bóng em xuất hiện
"Anh có đói, không?"
"Có ạ", anh trả lời

Anh luôn luôn chở em đi
Sau lễ em bật khóc:
"Anh có tin lời người ta giảng, không?"

Anh nói: "Anh vẫn yêu em", và
"Đừng có khóc nữa, em yêu"
Khiến em mỉm cười, nhưng vì sao?

Cửa hàng bánh thể loại huyền ảo
Chút nước ép, và chút sô-cô-la
Vài lon bia, và anh đang yêu em

Mãi mãi…của em

Sải Gòn, 2019
tặng Alexis

In Saigon…

blicke ich wieder in Deine jungen Augen
Verträumt und so glänzend schwarz
Wie zuvor, wie einst
Schöner noch, find ich
Ein Lächeln
Eine Berührung
Voll von Sehnsucht nach Dir, mir und mehr

Ganz anders als als
jene, die mir begegnen
alltäglich mit ihrem grimmigen Blick
Die sich vermehren, doch irgendwie wohl
eher geklont werden, ohne Lächeln
mit mumifizierter Haut
Verbrannt und vereist zugleich

Sie sind Produkt und Opfer
dieser Welt, sage ich mir
Kann dennoch nicht,
was ich möchte so sehr,
etwas Mitgefühl entwerfen…
Warum ist das so schwer?
Warum sind wir, Du und ich, so anders?

"Weil sogar Kieselsteine
irgendwann einander brauchen"#

So brauche ich Dich
Unendlich…
Deine Umarmung wärmt mich
gar auch Dich
Und schon vergessen ist die ganze Welt…

Saigon, um Mitternacht, 12.03.2015

Letzte Zeile aus Trinh Cong Sons Lied "Diễm xưa" – *Diem von einst*. Trịnh Công Sơn, 1939 – 2001, vietnamesischer Liedermacher und Komponist.

Chai rượu cuối cùng

Hồi tháng ba năm vừa rồi ta vẫn ngồi
Bạn bè về nhà vắng lặng xung quanh
Anh mỉm cười “còn chai rượu kia mà”
Rồi ta rót chén uống thêm ti tí
Vui cười hẹn nhau gặp lại cuối năm chắc chắn

Ngày tháng trôi qua tôi về Nam
Chưa biết mộ anh ở đâu
Trên bàn còn lại chai rượu hồi nãy
Chưa kịp cạn cho thật xong…

Hà Nội, 10/02/2007
Tưởng niệm nhạc sĩ Từ Huy

Hà Nội cuối tuần một mình

Đêm qua trời buốt giá trên má anh
Ánh nắng trưa ấm áp trong mắt em
Anh lại ngồi một mình chỗ quá quen
Chợt gió lạnh thổi đuổi nắng ngoài thềm

Bỗng thấy buồn như mây trước cơn mưa
Vì xa em cuối tuần trong im lặng
Bạn bè không xa không gần dần thưa
Thương nhớ vui đùa quán đông buổi trưa

Hà Nội, 02/02/2007

Mộc Châu trong nổi nhớ

Đường sá vòng vèo quanh rừng quẩn núi
Tươi cười mặt trời thổi mây
Bạn bè đông đảo đùa chơi tưng bừng
Tiếng hát vang lại giữa núi non

Mùi rượu thơm ngoài sân rông ta chơi
vừa uống vừa chúc lẫn nhau
những lời tốt đẹp thân thiết cười vui
Lúc nào kết thúc làm sao nhớ

Chợt tỉnh khi bãi cỏ còn sương mù
buốt giá trời trong sạch nắng vàng
Buồn một chút, xa Mộc Châu về Hà Nội chiều tối
Mai vẫn nhắc Mộc Châu nổi nhớ…

Hà Nội, 04/02/2007
Tặng bạn bè Cục Đường Sắt Việt Nam và gia đình

Nước lên êm đềm

Mây xôn xao hôm nào
Nước trôi nhanh chiều cao
Tình cờ nghe con chim
Hót lời mời bên rào

Bận lòng ghé hỏi thăm
Mắt em tròn cười thầm
Chợt thấy gì bên em
Trái tim vươn lên nhanh

Hôm nào gặp lại em
Quyết sẽ cho em thêm
Những lời nay chưa dám
Nói, sợ không êm đềm

Hà Nội, 01/02/2007

Riêng tôi ơi

Riêng tôi ngồi
Lóng lánh
Riêng cây xanh
Nhớ thương
Riêng

Một chiều
Tình cờ
Riêng
Hay bắt ngờ
Hoa tím
Riêng
Cười tứ phương

Như em
Mời riêng anh
Riêng mà nói
Mà ngồi
Tươi riêng

Phòng ấm, cây xanh, hoa tím
Tôi ngồi chờ
Riêng
Riêng tôi ngồi

Hà Nội, 01/02/2007

Trong nỗi buồn anh đi

Tặng anh Trịnh Công Sơn

Thế là anh đã qua đi
Không hẹn hò không nói gì, chỉ đi
Có phải anh còn buồn chi
Để em bù lại thay vì anh đi

Anh tự chọn đường về
Nơi cõi trần gian bên đề kia kìa
Trong lúc yêu đời chia lìa
Bóng người bay lên cõi vía mịt mùng

Ngồi trong nỗi nhớ lúng búng
Buồn bã biết mấy qua từng cơn say
Say rượu thơm lại đắng cay
Ngày càng uống giấc mơ dài linh hồn

Thôi, anh đi về đầu nguồn
Không nước núi mòn muôn đời tê tề
Nhớ anh trong lúc hôn mê
Hứa sẽ làm kẻ lê thê con người

Nay em về sau bao năm
Trong Nam thương nhớ mùa xuân hồi nãy
Ngồi uống với anh những ngày
Chúc Tết lẫn nhau và mai sau gặp nhau

Hennef, 10/04/2001
và Hà Nội, 10/02/2007

Cuối hạ - em thôi…

Ừ, thôi em về giữa phố một mình
Anh ngồi quán chiều bước chân vội qua
Trong trí nhớ mơ hồ một tấm hình
Xoay vòng như lá mùa thu bao la

Ừ, thôi em lên đường đời trẻ thơ
Anh bỗng thấy xuân già vào cuối hạ
Đầu thu muôn trùng co lại ơ hờ
Cuối trời một bóng hoa vàng nhỏ đoá

Ừ, thôi em đừng lo lắng yêu đương
Anh ôm ấp trong long một trái tim
Nay cỗi vô tình lên đau thương
Chợt trút xuống vực sâu nào im lìm

Ừ, thôi em bay đi chim nho nhỏ
Anh ra biển nhìn theo cánh em mãi
Cuối đèo bất ngờ tiếng động nào đó
Trên cõi trần kiếp này không còn ai

03/2003
và Hà Nội, 11/02/2007

Hoa huệ và hương

Mùi thơm nhang lẫn hoa huệ
Mang lên chùa chiền thiêng liêng
Cầu mọi sự bình yên
Đời sống khắp miền hiu quạnh
Còn đâu thơ ấu tuổi xuân

Núi non như đầu ngón tay
Vây quanh đồng lúa mới xinh xanh
Với tường đền xưa cũ rêu phong
Hơi thở đường rừng hẻo lánh
Ta đi khát khao vui buồn đáy lòng

Chiều nghỉ chân mưa phun nhẹ
Tiếng ca anh em vang lại
Bên ché rượu thơm cây
Tôi ngồi tươi cười lai rai
Còn hoa huệ tưởng đã quên nơi nào...

Hà Nội, 10/03/2007
Sau đi du xuân về

Thiền Sư / Zen-Meister PHÁP THUẬN (ĐỖ PHÁP THUẬN)
(915 – 990)

國祚

國祚如藤絡
南天裏太平
無爲居殿閣
處處息刀兵

Das Schicksal der Nation

Das Schicksal der Nation ist verflochten wie ein Rattannetz
Im Land unter dem südlichen Himmel herrscht Frieden
Wenn der Königshof durchdrungen ist vom Geiste des Wuwei
Dann wird es keinen Krieg mehr geben

Frank Gerke

Dịch Thơ

Vận Nước

Bời bời vận nước quấn mây
Trời Nam mở lượng đó đây thái bình
Thiền tâm thấm tận triều đình
Thì nhân gian dứt đao binh đời đời

Nguyễn Duy

Nachdichtung

Das Schicksal der Nation

Das Schicksal des Landes gleicht einem Rattannetz
Frieden entfaltet sich im Land des Südens
Ist der Königshof durchdrungen von Wuwei
So wird unter den Menschen ewiger Frieden sein

Frank Gerke

匡越

Đại Sư / Erhabener Lehrer KHUÔNG VIỆT (NGÔ CHÂN LƯU)
(930 – 1011)

元火

木中元有火
元火復還生
若謂木無火
鑽燧何由萌

Wurzel des Feuers

Im Baumstamm ist das Feuer schon vorhanden
Da es schon vorhanden ist, kann es geboren werden
Wenn im Baum kein Feuer wäre
Wie könnte es durch Reibung entfacht werden?

Frank Gerke

Dịch Thơ

Gốc Lửa

Cây xanh sẵn lửa bao đời
Truyền qua bao kiếp đổi dời tái sinh
Nếu không sẵn nhiệt tử sanh
Đem cây cọ xát dễ thành lửa sao?

Nguyễn Bá Chung

Nachdichtung

Wurzel des Feuers

Im grünen Baum schlummert das Feuer seit ewiger Zeit
Nach unendlich langer Zeit wird es neu geboren
Wenn im Baum die Hitze des Feuers nicht existent wäre
Wie könnte man es dann durch Reibung so leicht entfachen?

Frank Gerke

萬行

Quốc Sư / Staatslehrer VẠN HẠNH (NGUYỄN VẠN HẠNH)
(?-1018)

示弟子

身如電影有還無
萬木春榮秋又枯
任運盛衰無怖畏
盛衰如露草頭鋪

An meine Schüler

Der Körper des Menschen ist wie ein Blitz, kaum existent und schon vergangen
So wie die im Frühling frisch erblühten Pflanzen im Herbst verwelken
Ergibt man sich dem Schicksal, so bereiten einem Reichtum und Verfall keine Sorgen
Reichtum und Verfall kommen und gehen wie der Tau auf den Spitzen der Gräser

Frank Gerke

Dịch Thơ

Bảo Đệ Tử

Thân như chớp có lại không
Cỏ cây xuân thắm thu đông úa tàn
Lo gì suy thịnh thế gian
Thịnh suy như cỏ bên đàng treo sương

Nguyễn Duy

Nachdichtung

An meine Schuler

Der Körper des Menschen gleicht einem Blitz
Die frischen Pflanzen des Frühlings vergehen im Herbst
Man sorge sich nicht um Reichtum und Verfall
Denn sie sind wie der Tau auf den Gräsern

Frank Gerke

李太宗

Vua / König LÝ THÁI TÔNG (PHẬT MÃ)
(1000-1054)

視諸禪老參問禪旨

般若真無宗
人空我亦空
過現未來佛
法性本相同

Antwort auf die Frage der alten
Meister nach dem Wesen des Zen

Die Weisheit Prajnas gehört keiner Schule an
Die Menschen sind Leere, ich bin Leere
Die Buddhas der Vergangenheit, Gegenwart und Zukunft
Besitzen alle die gleiche Buddhanatur

Frank Gerke

Dịch Thơ

Trả Lời Các Thiền Lão
Về Yếu Chỉ Thiền

Bát nhã chẳ thuộc tông nào
Lối người không lối ta vào cũng không
Phật thời quá, hiện, mai, đồng (*)
Bao la một trái tim hồng cổ kim

Nguyễn Bá Chung

(*) Theo nguyên bản :
"Ngẫm ra Phật pháp vốn chung
Nay rồi Mai vốn tương đồng với Xưa"

Nguyễn Duy

Nachdichtung

Antwort auf die Frage der alten
Meister nach dem Wesen des Zen

Prajna gehört keiner Schule an
Des Menschen Weg ist das Nichts, so auch der meine
Die Buddhas von früher, heute und morgen sind alle gleich
So wie Herzen von einst und heute gleichsam rot sind

Frank Gerke

究旨

Thiền Sư / Zen-Meister CỨU CHỈ (ĐÀM CỨU CHỈ)
(?– c. 1059-1065)

身心

覺了身心本凝寂
神通變化現諸相
有爲無爲從此出
河沙世界不可量
雖然遍滿虛空界
一一觀來沒形狀
千古萬古難比況
界界處處常朗朗

Körper und Geist

Man verstehe, daß Körper und Geist ursprünglich unbewegt sind
Durch Veränderung erlangt der Geist seine zahlreichen Formen
Aus denen Nicht-Handeln und Handeln entspringen
Die unendlich vielen Welten lassen sich nicht messen
Sie füllen die Orte des Nichts
Doch nehmen sie nirgendwo eine Form an
Die Ewigkeiten lassen sich nicht mit ihnen vergleichen
Alle Orte und Plätze sind in Licht gehüllt

Frank Gerke

Dịch Thơ

Thân Tâm

Thân và tâm vốn lặng không
Mà sao biến hóa thần thông lạ kỳ
Sinh vô vi lẫn hữu vi
Vô vàn thế giới lấy gì đếm đong
Tuy đầy khắp cõi hư không
Xem ra chẳng thấy hình dong thế nào
Muôn đời so sánh được sao
Nơi nơi chốn chốn sáng bao nhiêu trời

Nguyễn Duy và Nguyễn Bá Chung

Nachdichtung

Körper und Geist

Körper und Geist sind ursprünglich unbewegt
Wie seltsam sind doch die Veränderungen des Geistes
Sie bringen Nicht-Handeln und Handeln hervor
Wie lassen sich die unendlich vielen Welten zählen
Da sie doch das große Nichts ausfüllen
Kann man ihre Formen nicht erkennen
Die Unendlichkeit der Zeit läßt sich nicht mit ihnen vergleichen
An allen Orten ist der Himmel hell erleuchtet

Frank Gerke

悟印

Thiền Sư / Zen-Meister NGỘ ẤN (ĐÀM KHÍ)
(1020 - 1088)

示寂

妙性虛無不可攀
虛無心悟得何難
玉焚山上色常潤
蓮發爐中濕未幹

Dịch Thơ

Dặn Lại Trước Khi Mất

Rỗng không diệu tính khó vời
Khi lòng rỗng mới hiểu đời rỗng không
Ngọc thiêu trên núi càng trong
Hoa sen giữa lửa sắc hồng vẫn tươi.

Nguyễn Duy

Abschiedsgedicht

Unsere subtile Natur ist leer
und läßt sich nicht ergreifen

Leert man seinen Geist, dann
kann man sich ihrer bewußt werden

Sie ist klar wie ein Jadestein,
der auf dem Berg verbrannt wird

Gleicht einem Lotus im Ofen, der
immer naß ist und niemals vertrocknet

Frank Gerke

Nachdichtung

Abschiedsgedicht

Unser leeres ursprüngliches Wesen läßt sich nicht ergreifen
Leert man seinen Geist, so erkennt man die Leere des Lebens
Je mehr ein Jadestein verbrennt, desto klarer wird er
Und ein Lotus im Feuer bleibt ewig frisch

Frank Gerke



Thiền Sư / Zen-Meister VIÊN CHIẾU (MAI TRỰC)
(999 - 1090)

心空

身如墻壁已頹時
舉世通通孰不悲
若達心空無色相
色空隱現任推移

Leerer Geist

Der Geist des Menschen gleicht
einer Mauer, die irgendwann einsturzen muß

Uberall in der Welt sind
die Menschen von Sorgen erfüllt

Kann man sein Herz leeren,
dann gibt es keine Formen mehr

Und das Kommen und Gehen der
Formen und des Nichts wird unbedeutend

Frank Gerke

Dịch Thơ

Tâm Không

Thân tường vách sẽ điêu tàn
Đời tuôn vội vã buồn mang theo lòng
Tâm không thì sắc cũng không
Sắc không ẩn hiện mặc dòng thời gian

Nguyễn Duy

Nachdichtung

Leerer Geist

Geist und Mauer (Stein) werden vergehen
Im Leben trägt jeder Sorgen mit sich herum
Ist das Herz leer, dann ist es auch die Form
Das Kommen und Gehen der Formen und des Nichts überläßt man der Zeit

Frank Gerke

真空

Thiền Sư / Zen-Meister CHÂN KHÔNG (VƯƠNG HẢI THIỀM)
(1046-1100)

感懷

妙本虛無日日誇
和風吹起遍沙婆
人人盡識無爲樂
若得無爲始是家

Tiefe Gefuhle

Täglich präsent ist das mysteriöse Wesen der Leere
Wie der Wind überall zu verspüren ist
Alle Menschen wissen um das Glück des wuwei
Erlangt man wuwei , dann ist man Zuhause

Frank Gerke

Dịch Thơ

Tỏ Nỗi Lòng

Chân không diệu thể quanh ta
Gió hòa mây thuận bao la biển trời
Phúc thiền ai cũng biết rồi
Hoa thiền nở giữa lòng người dễ không?

Nguyễn Bá Chung

Nachdichtung

Tiefe Gefühle

Die mysteriöse Leere ist um uns präsent
Und läßt den Wind blasen
Jeder kennt den Segen des wuwei
Kann die Blume des Zen im Herzen leicht erblühen?

Frank Gerke

妙因

Ni Sư / Zen-Meisterin DIỆU NHÂN (LÝ NGỌC KIỀU)
(1041 - 1113)

示寂偈

生老病死
自古常然
欲求出離
解縛添纏
迷之求佛
惑之求禪
禪佛不求
杜口無言

Letzter Rat an die Schüler

Geburt und Alter, Krankheit und Tod
Sind seit alters her normale Dinge
Will man ihnen entkommen
Wird man um so fester an sie gefesselt
Bei Verwirrung bittet man den Buddha
Bei Fehlern verfolgt man den Zen-Weg
Man suche weder nach dem Buddha noch nach Zen
Verschließe den Mund und schweige

Frank Gerke

Dịch Thơ

Bài Kệ Đọc Trước Khi Mất

Sinh, già, bệnh, chết ... thế thôi
Xưa nay vẫn vậy lẽ đời tự nhiên
Cầu cho siêu thoát về tiên
Càng cầu càng trói buộc thêm kiếp người

Vì lầm cầu Phật... thế thôi
Cầu Thiền vì lỡ mê lời u mê
Cầu Thiền cầu Phật mà chi
Ngồi im chả nói năng gì...thế thôi.

Nguyễn Duy

Nachdichtung

Letzter Rat an die Schüler

Geburt und Alter, Krankheit und Tod ...
Sind seit alters her normale Dinge des Lebens
Je mehr man versucht, ihnen zu entkommen
Desto mehr wird man von ihnen gefangen

Ist man verwirrt, dann bittet man um Buddhas Hilfe
Wegen seinen Fehlern geht man den Weg des Zen
Besser suche man keine Hilfe bei Buddha oder auf dem Weg des Zen
Sondern schließe den Mund und schweige

Frank Gerke

滿覺

Thiền Sư / Zen-Meister MÃN GIÁC (LÝ TRƯỜNG)
(1052-1096)

告疾示眾
春去百花落
春到百花開
事逐眼前過
老從頭上來
莫謂春殘花落盡
庭前昨夜一枝梅

Verkündung von Krankheit

Vergeht der Frühling, müssen die Blumen vergehen
Kommt der Frühling, dann erblühen sie wieder
Die Dinge des Lebens ziehen vor den Augen vorüber
Das Alter erscheint auf dem Kopf
Sag nicht, daß am Ende des Frühlings alle Blumen vergehen
Gestern Nacht sah ich einen Aprikosenzweig draußen im Hof

Frank Gerke

Dịch Thơ

Có Bệnh Báo Mọi Người

Trăm hoa rụng lúc xuân đi
Xuân về trăm sắc hoa về theo nhau
Sự đời chóng mặt trôi mau
Tuổi già sập trắng mái đầu đương xanh
Tàn xuân đâu phải trơ cành
Đêm qua sân trước một nhành hoa mai

Nguyễn Duy

Nachdichtung

Verkündung von Krankheit

Hundert Blumen vergehen am Ende des Frühlings
Und erblühen von neuem, wenn der Frühling wiederkommt
Das Leben zieht an einem vorüber
Das Alter läßt die Haare nach und nach ergrauen
Ist der Fruhling vergangen, sind nicht alle Blumen fort
Im Vorhof sah ich gestern Nacht einen Aprikosenzweig

Frank Gerke

道行

Thiền sư / Zen-Meister TỪ LỘ (TỪ ĐẠO HẠNH)
(?-1117)

有空

作有塵沙有
爲空一切空
有空如水月
勿著有空空

Sein und Nicht-Sein

Im Sein existieren auch
kleinste Staubkörper

Im Nicht-Sein gibt
es nur das Nichts

Sein und Nicht-Sein sind wie das
Spiegelbild des Mondes auf dem Wasser

Rede nicht von Sein,
Nicht-Sein und Nichts

Frank Gerke

Dịch Thơ

Có Và Không

Có thì có tự mảy may
Không thì cả thế gian này cũng không
Kìa xem bóng nguyệt lòng sông
Ai hay không có, có không là gì ?

Tục truyền theo Huyền Quang Tam Tổ
(Có bản in: Khuyết Danh)

Nachdichtung

Sein und Nicht-Sein

Zum Sein kann man nur ganz wenig sagen
Im Nicht-Sein ist die ganze Welt leer
Sieh den Mond dort im Wasser
Weiß einer, was Sein und Nicht-Sein ist?

Frank Gerke

空 路

Thiền sư / Zen-Meister KHÔNG LỘ (DƯƠNG KHÔNG LỘ)
(? – 1119)

言 懷

择 得 龙 蛇 地 可 居
野 情 终 日 乐 无 余
有 时 直 上 孤 峰 顶
长 叫 一 声 寒 太 虚

Tiefe Gefühle

Könnte man einen Ort finden,
an dem Drache und Schlange lebten

Dann würde die Freude am
Landleben den ganzen Tag nicht enden

Man könnte manchmal auf die
Spitze des Berges klettern

Und einen langen Ruf in den
unendlichen Himmel senden

Frank Gerke

Nachdichtung

Tiefe Gefühle

An einem Ort, an dem Drache und Schlange leben
Hält die Freude des Landlebens den ganzen Tag an
Zuweilen auf der Spitze eines wilden Berges
Möchte man in den kalten Himmel hineinrufen

Frank Gerke

Dịch Thơ

Tỏ Nỗi Lòng

Đất long xà chọn được đây
Tình vui thôn dã suốt ngày miên man
Đôi khi thượng đỉnh núi hoang
Buông dài một tiếng hú vang lạnh trời

Nguyễn Duy

慶喜

Patriarch KHÁNH HỶ (NGUYỄN KHÁNH HỶ)
(1067-1142)

答法融色空凡聖之問

勞生休問色兼空　乾坤盡是毛頭上
學道無過訪祖宗　日月包含芥子中
天外覓心難定體　大用現前拳在手
人間植桂豈成叢　誰知凡聖與西東

Antwort auf Phap Dungs Frage nach Form und Leere, dem Profanen und dem Heiligen

Du solltest nicht nach
Form und Leere fragen

Beim Studium des Weges gibt es nichts
Besseres, als die Vorväter zu befragen

Sucht man im Himmel den Geist,
kann man den Körper nicht bestimmen

In der Menschenwelt kann man keinen Zimt
pflanzen und erwarten, er würde zu einem Busch

Das ganze Universum liegt
auf der Spitze einer Feder

Sonne und Mond sind in einem
Senfsamenkorn enthalten

Das Große Handeln liegt
fest in unserer Hand

Wer weiß schon, was profan und was
heilig ist, wo Osten und Westen liegen

Frank Gerke

Dịch Thơ

**Trả Lời Sư Pháp Dung về
Sắc Không Phàm Thánh**

Hòai công hỏi sắc với không
Chi bằng hỏi tổ hỏi tông đạo nhà
Tìm tâm đâu ở ngoài ta
Quế trồng dưới ruộng thật là phí công
Càn khôn treo ngọn sợi lông
Chứa trong hạt cải mênh mông đất trời
Lớn lao một nắm tay thôi
Đông, tây, phàm, thánh xa xôi sá gì.

Nguyễn Duy và Nguyễn Bá Chung

Nachdichtung

**Antwort auf Phap Dungs
Frage nach Form und Leere,
dem Profanen und dem Heiligen**

Es ist mühselig, nach Form
und Leere zu fragen

Nichts ist besser, als die
Gründer des Weges zu fragen

Findet man den Geist im Himmel,
so kann man seine Form nicht bestimmen

Es ist verschwendete Mühe,
Zimt auf einem Feld zu pflanzen

Das ganze Universum liegt
auf der Spitze einer Feder

Die Weite von Himmel und Erde
steckt in einem Samenkorn

Grandioses liegt in einer Handfläche

Osten, Westen, das Profane, das Heilige
sind jeweils weitvoneinander entfernt

Frank Gerke



KIỀU TRÍ HUYỀN
(c. 1070-1130)

答徐道行真心之問

玉裏秘聲演妙音
個中滿目露禪心
河沙境是菩提道
擬向菩提隔萬尋

Antwort auf die Frage Tu Đao Hanhs nach dem wahren Geist

In den mysteriösen und geheimnisvollen
Klängen eines Jadesteins

Ist die ganze Weisheit
des Zen enthalten

Welten gibt es so viele wie
Sand, sie sind Bodhi-Land

Doch sucht man nach dem Bodhi-Land
muß man zehntausend Li gehen

Frank Gerke

Dịch Thơ

Trả Lời Từ Đạo Hạnh Hỏi Về Chân Tâm

Thầm nghe tiếng ngọc cất lên
Rõ ràng trong ngọc lẽ thiền hiện ra
Toàn là cảnh Phật quanh ta
Nhọc công tìm kiếm lại xa vô cùng

Nguyễn Duy

Nachdichtung

Antwort auf die Frage Tu Đao Hanhs nach dem wahren Geist

Lauscht man still den Klängen des Jadesteins
Zeigt sich in ihm die Weisheit des Zen
Um uns herum ist alles Buddhaland
Doch sucht man danach, ist es unendlich fern

Frank Gerke

净空

Thiền Sư / Zen-Meister TỊNH KHÔNG (NGÔ TỊNH KHÔNG)
(1091-1170)

智人無悟道

智人無悟道
悟道即愚人
伸脚高卧客
奚識僞兼真

Ein Weiser erlangt keine Erleuchtung

Ein vermeintlich Weiser erlangt keine Erleuchtung
Wer meint, erleuchtet zu sein, ist dumm
Der Gast schläft, die Beine ausgestreckt
Er weiß nicht, was falsch und was wahr ist

Dịch Thơ

Kẻ Trí Không Ngộ

Trí nhân ai ngộ đâu nào
Nghĩ mình ngộ đạo là bao trí đần
Khách nằm thong thả duỗi chân
Biết đâu chân ngụy, ngụy chân là gì.

Nguyễn Bá Chung

Nachdichtung

Ein Weiser erlangt keine Erleuchtung

Kein Weiser kann die Erleuchtung erlangen
Zu glauben, man sei erleuchtet ist dämlich
Der Gast liegt und streckt seine Beine aus
Er weiß nicht, was ist falsch und was ist wahr.

Frank Gerke

廣嚴

Thiền Sư / Zen-Meister QUẢNG NGHIÊM (NGUYỄN QUẢNG NGHIÊM)
(1122-1190)

休向如來

離寂方言寂滅去
生無生后說無生
男兒自有衝天志
休向如來行處行

Folge nicht Tathagata

Nur wer dem Tod entrinnt,
soll über ihn reden

Nur wer in die Nicht-Geburt geboren wird,
soll über die Nicht-Geburt reden

Ein Mann hat den Willen
den Himmel zu stürmen

Aber man folge nicht dem
Weg des Tathagata

Frank Gerke

Dịch Thơ

Đừng Đi Theo Bước Như Lai

Còn ham thì hãy làm thinh
Trải vô sinh luận vô sinh kiếp người
Làm trai chí cả tung trời
Đừng lao theo vết chân thời Như Lai.

Nguyễn Duy

Nachdichtung

Folge nicht Tathagata

Wer noch Begierde besitzt, sei einfach still
Wer Nicht-Geburt besitzt, rede über Nicht-Geburt
Eines Mannes Willen erstürmt den Himmel
Doch folge nicht dem Weg des Tathagata

Frank Gerke

明智

Thiền Sư / Zen-Meister MINH TRÍ (TÔ MINH TRÍ)
(? – 1196)

尋響

松風水月明
無影亦無形
色身這個是
空空尋響聲

Suche nach dem Echo

Wind in den Tannenbäumen, heller Mond im Wasser
Kein Schatten und keine Form
So ist es mit dem menschlichen Körper
Eine Suche nach dem Echo in der Leere

Frank Gerke

Dịch Thơ

Tìm Tiếng Vọng

Gió cành tùng trăng đáy sông
Như không có bóng như không có hình
Sắc thân như thể duyên sinh
Như tìm tiếng vọng vô thanh giữa trời

Nguyễn Duy và Nguyễn Bá Chung

Nachdichtung

Suche nach dem Echo

Wind in den Ästen der Tanne und der Mond am Grunde des Flusses
Als hätten sie weder einen Schatten noch eine Form
Unser Körper entspricht dem Kharma bei seiner Geburt
So als suche man nach dem Echo in der Stille des Himmels

Frank Gerke



Thiền Sư / Zen-Meister THƯỜNG CHIẾU (PHẠM THƯỜNG CHIẾU)
(? – 1203)

心

在世爲人身
心爲如來藏
照曜且無方
尋之更絕曠

Geist

In dieser Welt besitzt man einen menschlichen Körper
Der Geist ist der Schatz des Tathagata
Dessen Licht überall scheint
Je mehr man danach sucht, desto weiter entfernt er sich

Dịch Thơ

Tâm

Tấm thân chìm nổi trần ai
Tâm là kho báu Như Lai giữa đời
Ánh tâm toả sáng muôn nơi
Đi tìm tâm chỉ xa khơi mịt mờ

Nguyễn Duy và Nguyễn Bá Chung

Nachdichtung

Geist

Im Diesseits hat man einen Körper
Der Geist gleicht Tathagata in diesem Leben
Sein Licht scheint an allen Orten
Doch sucht man danach, gerät man in die Dunkelheit

Frank Gerke

净戒

Thiền Sư / Zen-Meister TỊNH GIỚI (CHU HẢI NGUNG)
(?-1207)

示寂

秋來涼氣爽胸襟
八斗才高對月吟
堪笑禪家痴鈍客
爲何將語以傳心

Abschiedsgedicht

Kommt der Herbst, dann ist der Wind frisch und der Geist klar
Die mit »acht Dou« talentierten Dichter besingen den Mond
Dumm sind sie, die idiotischen Zen-Mönche
Die versuchen, mit Worten den erleuchteten Geist zu übertragen

Frank Gerke

Dịch Thơ

Dặn Lại Trước Khi Mất

Lòng trong mát tiết thu lai
Ngắm trăng thi sỹ đua tài vịnh ngâm
Nực cười thay những thiền nhân
Đem lời võ vẽ truyền tâm cho người

Nguyễn Duy và Nguyễn Bá Chung

Nachdichtung

Abschiedsgedicht

Klar ist der Geist, wenn der Herbst kommt
Die talentierten Dichter wetteifern miteinander, den Mond zu besingen
Lächerlich sind die erleuchteten Zen-Anhänger
Die versuchen, mit Worten ihre Weisheit zu übertragen

Frank Gerke

陳太宗

TRẦN THÁI TÔNG (TRẦN CẢNH)
(1218 -1277)

寄清風庵僧德山

風打松關月照庭
心期風景共淒清
個中滋味無人識
付與山僧樂到明

**Für den Mönch Tang Duc des
Thanh Phong-Schreins**

Der Wind weht durch die Tannen und das
Tor hindurch, der Mond scheint im Hof

Der Geist fliesst in die Landschaft
und wird dabei ruhig und klar

Was das für eine Freude bereitet,
kann keiner erahnen

Lassen wir den Mönch auf dem Berg mit seinem
Entzücken bis zum Morgen allein

Frank Gerke

Dịch Thơ

Gửi Nhà Sư Đức Sơn Am Thanh Phong

Gió sân trăng gõ cành tùng
Lòng theo cảnh sáng trong cùng cỏ cây
Bao nhiêu thú vị ai hay
Sư trong núi cũng vui vầy sáng đêm.

Nguyễn Duy

Nachdichtung

Für den Mönch Tang Duc des Thanh Phong-Schreins

Der Wind im Hof klopft an die Äste der Tanne
Das Herz erfreut sich an der Landschaft mit seinen Pflanzen
Welch eine Freude, die keiner erahnt
Auch der Mönch auf dem Berg ist entzückt bis zum Morgengrauen

Frank Gerke

慧忠

TUỆ TRUNG THƯỢNG SỸ (TRẦN TUNG)
(1230-1291)

偶作

堂中端坐寂無言
閑看崐崘一縷烟
自是倦時心自息
不關攝念不關禪

Jähe Inspiration zum Dichten

Aufrecht sitze ich in der Halle und schweige
Schaue mir untätig den dünnen Rauch an, der über dem Berg Con Luan steht
Ist man ermüdet, dann ruht auch der Geist
Will nicht Buddha rezitieren und auch nicht meditieren

Frank Gerke

Dịch Thơ

Chợt Hứng Làm Thơ

Giữa nhà ngay ngắn ngồi yên
Thanh nhàn ngắm khói trên triền Côn Luân
Mỏi thần ắt tự tất tâm
Thì thiền với niệm đâu cần làm chi

Nguyễn Duy

Nachdichtung

Jähe Inspiration zum Dichten

Ich sitze aufrecht und schweigend im Haus
Und schaue mir müßig den Rauch über dem Berg Con Luan an
Fühlt man sich matt, dann verstummt auch der Geist
Wozu dann Sutren rezitieren oder meditieren

Frank Gerke

陳聖宗

TRẦN THÁNH TÔNG (TRẦN HOẢNG)
(1240 – 1290)

讀大慧語録有感

一

打瓦鑽龜三十年
幾回窣出為參禪
一朝識破娘生面
鼻孔元來沒半邊

二

眼前無色耳無聲
一片心頭自打成
聲色不干唇舌外
任他剝報與都丁

Gedanken nach dem Lesen der »Aufzeichnung der großen Weisheit«

Dreißig Jahre lang habe ich Ziegel zerbrochen
und Schildkrötenpanzer durchbohrt

Wie oft habe ich geschwitzt
beim Studium der Meditation

Eines Morgens habe ich dann das
Gesicht meiner Mutter gesehen

Es stellte sich heraus, daß es
nur ein halbes Gesicht war

Vor ihren Augen erkannte sie keine
Farben und in ihren Ohren war kein Ton

Es ist unser Geist, der meint es
gäbe Farben und Töne

Töne und Farben kann man nicht
mit der Zunge wahrnehmen

Die Töne Bo Bao und
Du Ding sind unerhebliche

Frank Gerke

Dịch Thơ

Đọc Đại Tuệ Ngữ Lục

Công phu tu đạo nửa đời
Tham thiền mấy thuở mồ hôi toát đầm
Bỗng mai nhận diện mẫu thân
Khuôn trăng chỉ có nửa phần nguyên sinh

Mắt không sắc, tai không thanh
Cái tâm tự hóa nên thành đó thôi
Sắc thanh không ở đầu môi
Vô thường vô ngã một đời là không

Nguyễn Duy và Nguyễn Bá Chung

Nachdichtung

Nach dem Lesen der »Aufzeichnung der großen Weisheit«

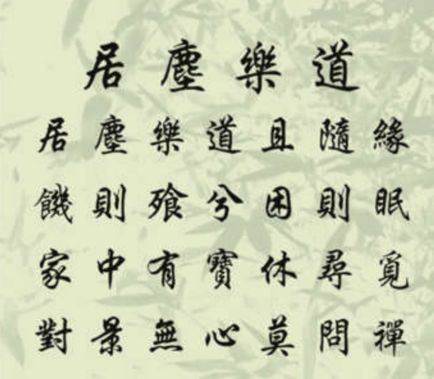
Wie viel Mühe hat mir das Studium des Zen ein halbes Leben lang gemacht
Beim ewigen Meditieren ist mir der Schweiß ausgebrochen
An einem Morgen sah ich das Gesicht meiner Mutter
Es war nur noch eine Hälfte davon übrig

Die Augen sehen keine Farben, die Ohren hören keinen Ton
Nur der Geist selber entwickelt diese Dinge
Farben und Töne haben mit der Zunge nichts zu tun
Veränderlich und uneigennützig ist dieses Leben des Nichts

Frank Gerke

陳仁宗

Trúc Lâm Đại Sỹ TRẦN NHÂN TÔNG (TRẦN KHÂM)
(1258 – 1308)



Im Diesseits leben und mit Freuden dem Weg folgen

Im Diesseits leben und dem Schicksal gemäß freudig dem Weg folgen
Wenn man Hunger hat soll man essen, wenn man müde ist schlafen
Der wahre Schatz findet sich im eigenen Haus, man suche nicht woanders danach
Begegnet man der Welt mit leerem Herzen, dann braucht man kein Zen

Frank Gerke

Dịch Thơ

Sống Đời Vui Đạo

Sống đời vui đạo tuỳ duyên
Đói thì ăn mệt ngủ liền sá chi
Nhà ta châu báu thiếu gì
Vô tâm với cảnh biết khi nào thiền

Nguyễn Duy

Nachdichtung

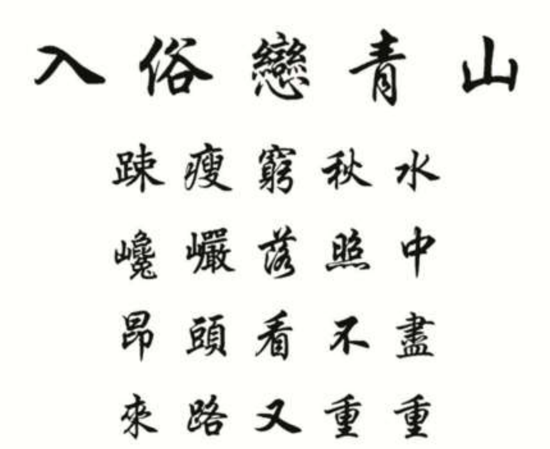
Das Leben genießen und freudig dem Weg folgen

Man genieße das Leben und folge dem Weg seinem Schicksal gemäß
Ist man hungrig esse man, ist man müde suche man denSchlaf
Der wahre Schatz ist im eigenen Haus, es fehlt an nichts
Wenn man der Welt mit leerem Herzen begegnet, wozu braucht man Zen?

Frank Gerke

法螺

PHÁP LOA (ĐỒNG KIÊN CƯƠNG)
(1284-1330)



In die profane Welt kommen
und den Grünen Berg vermissen

Der schlanke Berg spiegelt sich im herbstlichen Wasser
Seine scharfe Spitze erhebt sich hoch im Sonnenschein
Erhebt man den Kopf so blickt man in die Unendlichkeit
Der vor einem liegende Weg mündet in viele Pfade

Frank Gerke

Dịch thơ

Vào Cõi Tục Tiếc Non Xanh

Nước thu in bóng núi gầy
Đỉnh cao chót vót gió lay ánh tà
Ngước nhìn mây núi bao la
Con đường phía trước bỗng xa nghìn trùng

Nguyễn Duy

Nachdichtung

In die profane Welt kommen und den Grünen Berg vermissen

Im herbstlichen Wasser spiegelt sich der schlanke Berg
Hoch erhebt sich seine Spitze im Wind bei untergehender Sonne
Erhebt man den Blick sieht man unendlich viele Wolken und Berge
Der vor einem liegende Weg entfernt sich von den unzähligen Dingen

Frank Gerke

玄光

HUYỀN QUANG (LÝ ĐẠO TÁI)
(1254 - 1334)

延祐寺

上方秋夜一鐘闌
月色如波楓樹丹
鴟吻倒眠方鏡冷
塔光雙峙玉尖寒
萬緣不擾城遮俗
半點無優眼放寬
參透是非平等相
魔宮佛國好生觀

Die Dien Huu Pagode

In der Herbstnacht verklingt ein Glockenton
Das Mondlicht gleicht den Wellen und die Ahornblätter leuchten rot
Die Tierverzierungen am Dach spiegeln sich wieder im kalten See
Die zwei kleinen Türme sehen aus als wären sie aus Jade
Die Menschenschicksale zerstören die Mauern nicht, die das profane Leben umgeben
Ohne sich auch nur die geringsten Sorgen zu machen, öffne man seine Augen weit
Dann versteht man deutlich, daß das Gute und Böse gleichermaßen bestehen
Und sieht, daß des Teufels Palast und das Buddhaland nebeneinander liegen

Frank Gerke

Dịch Thơ

Chùa Diên Hựu

Đêm thu văng vẳng chuông tàn
Ánh trăng như sóng đỏ tràn lá phong
Bóng chim ngủ dưới hồ trong
Tái tê đôi tháp song song đêm hàn
Dứt muôn duyên để tâm an
Tầm nhìn mở đến thanh nhàn mai sau
Hóa ra phải trái ngang nhau
Ma cung Phật quốc vốn đâu khác gì.

Nguyễn Duy và Nguyễn Bá Chung

Nachdichtung

In die profane Welt kommen und den Grünen Berg vermissen

Die Glocke der Pagode verklingt in der Herbstnacht
Des Mondes Schein ergießt sich in Wellen über die roten Ahornblätter
Die Schatten der Vögel und Drachen schlafen auf dem klaren See
Kummervoll erscheinen die beiden kleinen Doppeltürme in der Kälte
Man vergesse das Schicksal, auf dass die Seele Ruhe hat
Man öffne seinen Blick und richte ihn auf die kommende Zeit der Muße
Und man erkennt, daß Gut und Bose nebeneinander bestehen
Es gibt keinen Unterschied zwischen dem Tempel des Teufels und dem Land des Buddhas

Frank Gerke



TRẦN THÌ KIẾN
(c. 1260? – c. 1330?)

贈安朗寺普明禪師

隱不林泉真大隱
修於家寺即真修
此日參禪如夢覺
休將往事怪潮州

Dem Zen-Meister Pho Minh der An Lang-Pagode gewidmet

Nicht im Wald versteckt zurückgezogen leben
ist erst wahre Zurückgezogenheitz

Sich im Kloster der Gemeinde zu vervollkommnen,
ist erst wahre Vervollkommnung

Sich dieser Tage im Zen üben bedeutet
von einem Traum zu erwachen

Man soll nicht den Präfekten von Chaozhou
wegen seiner alten Fehler verurteilen

Frank Gerke

Dịch Thơ

Đề Tặng Thiền Sư Phổ Minh Chùa An-Lãng

Ẩn nơi rừng suối là thường
Tu tại gia mới là đường chân tu
Trách gì chuyện cũ Trào Chu
Tham thiền một sớm mây mù bỗng tan.

Nguyễn Bá Chung

Nachdichtung

Dem Zen-Meister Pho Minh der An Lang-Pagode gewidmet

Sich in Zurückgezogenheit üben im Wald ist einfach
Sich darin zuhause üben ist erst wahre Übung
Zen üben am Morgen verscheucht die dunklen Wolken
Es ist nutzlos noch Vorwürfe wegen der Sache in Chaozhou zu erheben

Frank Gerke

張漢超

TRƯƠNG HÁN SIÊU
(? - 1354)

浴翠山

山色尚依依
遊人胡不歸
中流光塔影
上界啓岩扉
浮世如今別
閑名悟昨非
五湖天地闊
好訪舊漁磯

Dịch Thơ

Núi Dục Thúy

Núi xanh xanh mượt xanh mà
Người đi chơi tận phương xa chưa về
Sáng ngời bóng tháp lòng khe
Cửa hang đá mở lập lòe trên cao
Mặc đời trôi nổi nơi nao
Mới hay rằng cái danh nào hư danh
Ngũ hồ trời đất rộng thênh
Lại về câu chỗ đá ghềnh khi xưa

Nguyễn Duy

Duc Thuy Berg

Der Berg ist so grün wie immer
Warum kehren die Reisenden nicht zurück?
Im Bach das Spiegelbild des leuchtenden Turms
Hoch oben ist die Öffnung einer Höhle
Nun erst, weit entfernt vom treibenden Leben
Verstehe ich die Nichtigkeit des alten Ruhmes
Unermeßlich ist das Land der Fünf Seen
Und ich suche nach des Anglers Felsen von einst

Frank Gerke

Nachdichtung

Duc Thuy Berg

Grün ist der Berg seit eh und je
Die Reisenden sind weit fort und kehren nicht zurück
Im Gebirgsbach spiegelt sich der Turm im Sonnenlicht wider
Hoch oben erblickt man den Eingang einer Höhle
Weit entfernt vom turbulenten Leben irgendwo
Erkenne ich erst jetzt, daß der Ruhm von einst nichtig ist
In der Unendlichkeit des Landes der Fünf Seen
Suche ich nach dem Felsen, auf dem ich früher saß und angelte

Frank Gerke

陳光朝

TRẦN QUANG TRIỀU
(1286 - 1325)

題嘉林寺

心灰蝸角夢
步履到禪堂
春晚花容薄
林幽蟬韻長
雨收天一碧
池淨月分涼
客去僧無語
鬆花滿地香

Dịch Thơ

Đề Chùa Gia Lâm

Lòng danh lợi nguội lâu rồi
Bước chân thanh thản dạo nơi cửa thiền
Hoa xuân mỏng mảnh trước hiên
Tiếng ve rừng vắng vang miền lá xanh
Tạnh mưa càng biếc thiên thanh
Ao trong trăng tỏa mát quanh núi đồi
Khách đi sư chẳng thốt lời
Đất thơm ngát cả một trời hoa thông.

Nguyễn Duy

Nachdichtung

Verfaßt in der Gia Lam Pagode

Seit langem schon herrscht Kälte in meiner Seele
Leichten Herzens begebe ich mich zum Zen-Tempel
Vor dessen Terrasse sind die Frühlingsblumen ermattet
Das Zirpen der Zikaden ertönt im verlassenen grünen Wald
Nach dem Regen ist das Blau des Himmels viel kräftiger
Über dem Teich scheint Kühl der Mond
Die Gäste gehen und die Mönche sagen nichts dazu
Das Land ist erfüllt vom Duft der Kiefernblüten

Frank Gerke

Verfaßt in der Gia Lam Pagode

Verzweifelten Herzens wegen der
Schnecke mit Hörnern in meinem Traum

Mache ich mich auf den
Weg zum Zen-Tempel

Gegen Ende des Frühlings
sind die Blumen ermattet

Tief im Wald erklingt das
lange Zirpen der Zikaden

Nach dem Regen ist der
weite Himmel blau

Über dem Teich ergießt
sich kalter Mondschein

Die Gäste gehen und die
Mönche schweigen

Und das Land ist eingetaucht
im Duft der Kiefernblüten

Frank Gerke

阮忠彥

NGUYỄN TRUNG NGẠN
(1289-1370)

宿花陰寺

偶傍招提宿
僧留半榻分
石泉朝吸水
紙帳夜眠雲
松子臨窗墜
猿聲隔岸聞
粥魚敲夢醒
花雨落繽紛

Dịch Thơ

Ngủ Trọ Chùa Hoa Âm

Tình cờ ghé trọ giữa khuya
Chùa quê thanh vắng sư chia nửa giường
Sáng ra múc nước suối tuôn
Đêm về ngủ với ngàn phương mây lồng
Ngoài song rụng một trái thông
Xa xa tiếng vượn bên sông gọi bầy
Mõ chùa khua vỡ giấc say
Hoa từ đâu bỗng rơi đầy như mưa

Nguyễn Duy

Nachdichtung

Übernachtung in der Hoa Am Pagode

Zufällig kehre ich zur Übernachtung in die Pagode ein
Öde und verlassen sind die Hallen und der Mönch teilt sein Bett mit mir
Am Morgen hole ich Wasser von der sprießenden Quelle
Kehre am Abend zurück und schlafe in einem Zelt aus Wolken
Vor dem Gitterfenster fällt ein Tannenzapfen
Und weit entfernt vernehme ich die Rufe der Affen am Fluß
Das Schlagen der Holzfische reißt mich aus meinen Traum
Und aus dem Nichts fällt ein Regen aus Blumen hernieder

Frank Gerke

Übernachtung in der Hoa Am Pagode

Unerwartet verbringe ich die Nacht in der Pagode
Der Mönch überläßt mir die Hälfte seines Bettes
Am Morgen hole ich Wasser von der Felsenquelle
Des Nachts schlafe ich mit den Wolken unter dem Papierzelt
Tannenzapfen fallen vor dem Fenster zu Boden
Affenrufe schallen vom anderen Flussufer herüber
Der Klang der Holzfische reißt mich aus meinen Traum
Ein Regen aus Blüten fällt wirr zur Erde nieder

Frank Gerke

陳元旦

TRẦN NGUYÊN ĐÁN
(1325-1390)

山中遣興

十年政省負秋燈
松下行吟倚瘦藤
隨馬望塵無俗客
叩門問字有詩僧
退閑綠野知何及
散給青苗謝不能
坐待功成名遂後
一丘老骨已崚嶒

Inspiration auf dem Berg

Zehn Jahre in der Provinzverwaltung und um die Herbstlaterne betrogen
Unter den Kiefern gehe ich gestützt auf einen dünnen Stock und rezitiere Gedichte
Kein weltlicher Gast reitet an mir vorbei und wirbelt Staub auf
Ein Mönch klopft an die Tür und bittet um ein Gedicht
Bleibt mir noch genügend Zeit, mich nach Luye zurückzuziehen?
Mir entsprechend der Qingmiao-Regelung Geld zu leihen, das möchte ich nicht
So sitze ich und warte auf den Erfolg und den Ruhm
Bis meine alten Knochen unter einem hohen Berg begraben sein werden

Frank Gerke

Dịch Thơ

Trong Núi Cảm Hứng

Mười năm việc nước phụ tình
Men hàng thông, gậy bên mình, ngâm nga
Khách không - bụi chẳng cuốn xa
Có người tăng sĩ gõ nhà hỏi thơ
Lui về Lục Dã bây giờ ?
Lệ thanh miêu ấy, xin từ cho xong
Công thành ngồi đó mà mong
Thì xương tàn đã mục trong nấm mồ

Nguyễn Bá Chung

Nachdichtung

Inspiration auf dem Berg

Zehn Jahre lang habe ich dem Land gedient und meine Gefühle verneint
Unter den Kiefern gehe ich am Stock und zitiere Gedichte
Kein Reisender in Sicht, kein Staub der aufgewühlt wird
Ein Mönch klopft an und bittet um ein Gedicht
Soll ich mich jetzt nach Luye zurückziehen?
Die Qingmiao-Regelung lehne ich ab
So sitze ich und harre des Ruhmes
Bis meine Knochen im Grab zerfallen

Frank Gerke

Nguyễn Duy

NHÌN TỪ XA... TỔ QUỐC !

Đối diện ngọn đèn
trang giấy trắng như xeo bằng ánh sáng

Đêm bắc bán cầu vần vụ trắng
nơm nớp ai rình sau lưng ta

Nhủ mình bình tâm nhìn về quê nhà
xa vắng
núi và sông
và vết rạn địa tầng

Nhắm mắt lại mà nhìn
thăm thẳm
yêu và đau
quằn quại bi hùng

Dù ở đâu vẫn Tổ Quốc trong lòng
cột biên giới đóng từ thương đến nhớ

*

Ngọn đèn sáng trắng nóng mắt quá
ai cứ sau mình lẩn quất như ma

Ai ?
im lặng

Ai ?
cái bóng !

A...xin chào người anh hùng bất lực dài ngoẵng
bóng máu bầm đen sõng soài nền nhà

Thôi thì ta quay lại
chuyện trò cùng cái bóng máu me ta

*

Có một thời ta mê hát đồng ca
chân thành và say đắm

ta là ta mà ta cứ mê ta (*)

Vâng - đã có một thời hùng vĩ lắm
hùng vĩ đau thương hùng vĩ máu xương
mắt người chết trừng trừng không chịu nhắm

Vâng - một thời không thể nào phủ nhận
tất cả trôi xuôi - cấm lội ngược giòng

Thần tượng giả xèo xèo phi hành mỡ
ợ lên thum thủm cả tim gan

*****

Ta đã xuyên suốt cuộc chiến tranh
nỗi day dứt không nguôi vón sạn gót chân
nhói dài mỗi bước

Thời hậu chiến vẫn ta người trong cuộc
xứ sở phì nhiêu sao thật lắm ăn mày ?

Ai ?
không ai

Vết bầm đen đấm ngực

*****

Xứ sở nhân tình
sao thật lắm thương binh đi kiếm ăn đủ kiểu
nạng gỗ khua rỗ mặt đường làng

Mẹ liệt sĩ gọi con đội mồ lên đi kiện
ma cụt đầu phục kích nhà quan

Ai ?
không ai

Vết bầm đen quều quào giơ tay

*****

Xứ sở từ bi sao thật lắm thứ ma
ma quái - ma cô - ma tà - ma mãnh...

quỉ nhập tràng xiêu vẹo những hình hài

Đêm huyền hoặc
dựng tóc gáy thấy lòng toang hoác
mắt ai xanh lè lạnh toát lửa ma trơi

Ai ?
không ai

Vết bầm đen ngửa mặt lên trời

*****

Xứ sở linh thiêng
sao thật lắm đình chùa làm kho hợp tác
đánh quả tù mù trấn lột cả thần linh

Giấy rách mất lề
tượng Phật khóc Đức Tin lưu lạc
Thiện - Ác nhập nhằng
Công Lý nổi lênh phênh

Ai ?
không ai

Vết bầm đen tọa thiền

*****

Xứ sở thông minh
sao thật lắm trẻ con thất học
lắm ngôi trường xơ xác đến tang thương

Tuổi thơ oằn vai mồ hôi nước mắt
tuổi thơ còng lưng xuống chiếc bơm xe đạp
tuổi thơ bay như lá ngã tư đường

Bịt mắt bắt dê (**) đâu cũng đụng thần đồng
mở mắt... bóng nhân tài thất thểu

Ai ?
không ai

Vết bầm đen cúi đầu lặng thinh

*

Xứ sở thật thà
sao thật lắm thứ điếm
điếm biệt thự - điếm chợ - điếm vườn...

Điếm cấp thấp bán trôn nuôi miệng
điếm cấp cao bán miệng nuôi trôn

Vật giá tăng
vì hạ giá linh hồn

Ai ?
không ai

Vết bầm đen vò tai

*

Xứ sở cần cù
sao thật lắm Lãn Ông
lắm mẹo lãn công

Giả vờ lĩnh lương
giả vờ làm việc

Tội lỗi dửng dưng
lạnh lùng gian ác vặt
Đạo Chích thành tôn giáo phổ thông

Ào ạt xuống đường các tập đoàn quân buôn
buôn hàng lậu - buôn quan - buôn thánh thần - buôn tuốt...
quyền lực bày ra đấu giá trước công đường

Ai ?
không ai

Vết bầm đen nhún vai

*

Xứ sở bao dung
sao thật lắm thần dân lìa xứ

lắm cuộc chia li toe toét cười

Mặc kệ cỏ hoang cánh đồng gái góa
chen nhau sang nước người làm thuê

Biển Thái Bình bồng bềnh thuyền định mệnh
nhắm mắt đưa chân không hẹn ngày về

Ai ?
không ai

Vết bầm đen rứt tóc

*

Xứ sở kỷ cương
sao thật lắm thứ vua
vua mánh - vua lừa - vua chôm - vua chĩa (***)
vua không ngai - vua choai choai - vua nhỏ...

Lãnh chúa xứ quân san sát vùng cát cứ
lúc nhúc cường hào đầu trâu mặt ngựa

Luật pháp như đùa như có như không có
một người đi chật cả con đường

Ai ?
không ai

Vết bầm đen gập vuông thước thợ

*

?...
?...
?...

*

Ai ?
Ai ?
Ai ?

Không ai !

Không ai!
Không ai!

Tự vấn - mỏi
vết bầm đen còng còng dấu hỏi

*

Thôi thì ta trở về
còn trang giấy trắng tinh chưa băng hoại
còn chút gì le lói ở trong lòng

*

Đôi khi nổi máu lên đồng
hồn thoát xác
rũ ruột gan ra đếm

Chích một giọt máu thường xét nghiệm
tí trí thức - tí thợ cày - tí điếm
tí con buôn - tí cán bộ - tí thằng hề
phật và ma mỗi thứ tí ti...

Khốn nạn thân nhau
nặng kiếp phân thân mặt nạ

Thì lột mặt đi lần lữa mãi mà chi
dù dối nữa cũng không lừa được nữa
khôn và ngu đều có tính mức độ

*

Bụng dạ cồn cào bất ổn làm sao
miếng quá độ nuốt vội vàng sống sít
mất vệ sinh bội thực tự hào

Sự thật hôn mê - ngộ độc ca ngợi
bệnh và tật bao nhiêu năm ủ lại
biết thế nhưng mà biết làm thế nào

Chả lẽ bây giờ bốc thang chửi bới
thầy chửi bới nhe giàn nanh cơ hội

Chả lẽ bốc thang cỏ khô nhai lại

lạy *ông-cơ-chế* lạy *bà-tư-duy*
xin đừng hót những lời chim chóc mãi

Đừng lớn lối khi dân lành ốm đói
vẫn còng làm cho thẳng lưng ăn

Đổi mới thật không hay giả vờ đổi mới ?
máu nhiễm trùng ta có thể thay chăng ?

*

Thật đáng sợ ai không có ai thương
càng đáng sợ ai không còn ai ghét

Ngày càng hiếm hoi câu thơ tuẫn tiết
ta là gì ?
ta cần thiết cho ai ?

*

Có thể ta không tin ai đó
có thể không ai tin ta nữa
dù có sao vẫn tin ở con người

Dù có sao
đừng khoanh tay
khủng khiếp thay ngoảnh mặt bó gối

Cái tốt nhiều hơn sao cái xấu mạnh hơn ?
những người tốt đang cần liên hiệp lại

*

Dù có sao
vẫn Tổ Quốc trong lòng
mạch tâm linh trong sạch vô ngần
còn thơ còn dân
ta là dân - vậy thì ta tồn tại

*

Giọt từng giọt
nặng nhọc

Nặng nhọc thay

Dù có sao
đừng thở dài
còn da lông mọc còn chồi nảy cây (****)

(Mátxcova, tháng 5.1988 - TP. Hồ Chí Minh, 19.8.1988)

____

(*) Một câu thơ của Chế lan Viên.
(**) Bịt mắt bắt dê : một trò chơi dân gian của trẻ con
(***) Chôm : ăn trộm - Chĩa : ăn cướp (tiếng lóng)
(****) Một câu ca dao xưa.

Nguyễn Duy

Die Heimat… Aus Der Ferne Betrachtet

Aus dem Vietnamesischen von Frank Gerke

Gegenüber der Lampe
Ist weißes Papier im Licht

Die Nacht der nördlichen Hemisphäre ist weiß
Niemand schnuppert nach ihr

Ich sollte ruhig auf meine Heimat schauen
weit weg ist sie
Berge und Flüsse
und all die Risse der Hölle

Schließe deine Augen und schau
Die Abgründe
Liebe und Schmerz
Winden sich in heroischen Bällen

Wo immer noch das Vaterland in meinem Herzen ist
Grenzsäulen des Schmerzes, der Erinnerung

*

Das Licht ist hell, weiß und heiß
Wer mir folgt, lauert wie ein Geist

Wer?
stumm

Wer?
der Schatten!

Ah ... Hallo, Du lang schon hilfloser Held
Schwarze, blaue Flecken beschmutzten den Boden

Nun, lass uns zurückgehen
Rede mit meinem Schatten

*

Es gab eine Zeit, in der ich einstimmte in den Gesang
Aufrichtig und leidenschaftlich
Wir sind wir, besser als die anderen[1]

Ja - es gab eine heldenhafte Zeit
Majestätisch und voller Blut
Die Augen der Toten sind kaum zu schließen

Ja – jene Zeit kann nicht geleugnet werden
alle schwammen sie im Strom - verboten war es, rückwärts zu schwimmen

Gefälschte Idole sind fettfrei
doch der ganze Körper erbricht sich

*

Den ganzen Krieg hindurch
haben wir die nicht endenden Schmerzen der Beulen
jeden Schritt an den Füßen ertragen?

In der Nachkriegszeit waren wir immer noch dabei
in einem reichen Land, warum nur so voller Bettler?

Wer?
niemand

Blutergüsse geschlagen auf der Brust

*

Land der Menschenliebe
warum nur suchen so viele verwundete Soldaten Essen?
hölzerne Krücken schlagen Löcher in die Straßen der Dörfer

Die Mütter der Märtyrer rufen an Gräbern ihre Klagen
und Geister schlagen im Hinterhalt die Köpfe der Beamten ab

Wer?
niemand

Winkende Arme voller schrecklicher Blutergüsse

---

[1] Eine Gedichtzeile von Che Lan Vien.

*

Das Land des Mitgefühls ist voller Geister:
Ungehäuer - Zuhälter - Polizisten - Teufel ...
Körper lebender Menschen, vom Teufel besessen

Mysteriöse Nacht, oder
Die Nackenhaare gesträubt, das Herz geöffnet, oder
aller Augen sind kalt und strahlen voller Irrlichter

Wer?
niemand

Blutergüsse gerichtet gen Himmel

*

Heiliges Land
warum nur sind so viele Tempel zu Lagern von Kooperativen geworden?
die voll blinder Wut auf die Heiligen einschlagen?

Zerrisssenes Papier
die Buddha-Statue weint, der Glaube ist verloren
Gut und Böse werden zu eins
und die Gerechtigkeit schwebt davon

Wer?
niemand

Blutergüsse, die meditieren

*

Land der Schlauen
warum nur sind so viele Kinder Analphabeten?
Schulen gibt es viele, sind nur alle schmerzlich miserabel

Kindheit voller verschwitzter Tränen
Kindheit verbracht beim aufpumpen des Fahrrads
Kindheit verflogen, wie Blätter an einer Kreuzung

Mit verbundenen Augen Ziegen fangen (**)[2], was macht's dem Wunderkind?
Sind die Augen erst geöffnet werden die Talente zu Schatten

[2] Mit verbundenen Augen Ziegen fangen, ein Kinderspiel.

Wer?
niemand

Bluergüsse verneigen sich leise

*

Wahrhaftes Land
Warum ist es voller Huren?
Villahuren - Markthuren - Gartenhuren ...

Minderwertige Huren verkaufen ihren Mund
hochwertige Huren verkaufen ihre Vaginas

Die Preise steigen,
weil die Preise der Seelen fallen

Wer?
niemand

Bluergüsse an den Ohren

*

Land der Tüchtigen
Warum gibt es nur so viele Faulpelze, wie der faule Lan Ong?
Voll Schlauheit, zu faul, um zu arbeiten

Alle tun so, als würden sie Löhne erhalten
geben vor zu arbeiten

Sünde ist ihnen gleichgültig
sie sind kalt und böse
das Räuberwesen von Dao Chich wurde zur neuen Religion

Unternehmen stürzen sich auf den Markt
Warenschmuggel - Menschenhandel - Götterhandel – alles wird verkauft ...
ihre Macht nutzen sie zur Versteigerung auf der Straße

Wer?
niemand

Blutergüsse lassen die Achseln zucken

*

Land der Toleranz
Warum verlassen nur so viele dieses Land?
etliche Abschiede, bei denen toll wird gelacht

Sie lassen unbeachtet zurück: verwilderte Felder und junge Witwen
drängeln aneinander vorbei, nur um sich im Ausland zu verdingen

Der Pazifik ist voll von schwankenden verhängnisvollen Booten
Augen zu und rauf auf die Boote, ohne Wiedersehensversprechen

Wer?
niemand

Blutergüsse anstelle herausgerissener Haare

*

Land der Disziplin
warum nur so viele Könige?
Könige der List – Könige der Betrüger – Könige der Diebe – Könige der Spitzel
Könige ohne Thron – minderjährige Könige – Mini-Könige ...

Ländereien mit Privatarmeen, dicht an dicht mit den Ländereien der Diebe
ein Haufen voller Dorfältester, Schlägerer mit Büffel- und Pferdegesichtern

Die Gesetze sind ein Witz, es hibt sie und doch nicht
Eine einige Person beherrscht einen ganzen Straßenzug

Wer?
niemand

Der Bluterguss ergießt sich über den Zollstock des Handwerkers

*

?...
?...
?...

*

Wer?
Wer?
Wer?

Niemand!
Niemand!
Niemand!

Fragt man sich selbst – ermüdet es
der Bluterguss krümmt sich zu einem Fragezeichen

*

Also kehre ich einfach Heim
und das weiße Papier ist noch lupenrein
im Herzen noch einen Schimmer der Hoffnung tragend

*

Manchmal verklumpt das Blut
die Seele verläßt den Körper
ziehe meine Eingeweide heraus, um sie zu zählen

Entnehme mir einen Tropfen Blut zur Untersuchung
bin ein wenig Intellektueller, ein wenig Bauer, ein wenig Stricher
ein wenig Händler, ein wenig Kader, ein wenig Clown
vom Buddha, vom Gespenst, von beiden habe ich ein wenig…

Befreundet mit Schurken
in der Schwere des Schicksals, welches Körper und Maske teilt

Nehmt doch die Masken ab, wozu sie ewig tragen?
mit Lügen kann man niemanden mehr betrügen
Schlauheit und Dummheit wiegen sich gegenseitig auf

*

Hunger und Unsicherheit quälen uns
Zu große Stücke eilig und unzerkaut heruntergeschluckt
Führen zu Schmutz und zur Magenverstimmung des Stolzes

Die Wahrheit bedingt Narkose – Loblieder führen zur Vergiftung
Krankheiten und Defekte zeigen ihre Spätfolgen nach Jahren
Jeder weiß es, doch keiner weiß, was zu tun

Sollten wir vielleicht schimpfen und unserem Ärger Luft machen
der Schimpfende sucht doch auch nur nach einer Chance

Sollten wir vielleicht wieder trockenes Gras fressen

Ihr Herren *Organisation* und Frauen *Denken*
hört doch damit auf, die alte Mär immer wieder abzuleihern

Hört auf mit den prächtigen Lobeshymnen, wenn die Menschen doch an Hunger leiden
und für die Reichen ihren Buckel krümmen müssen

Macht ihr nun echte Reformpolitik, oder tut ihr nur so?
kann man denn infiziertes Blut mit uninfiziertem ersetzen?

*

Fürchterlich ist es, wenn man niemanden hat, der einen liebt
Noch fürchterlicher ist es, wenn einen niemand hasst

Immer weniger Gedichte handeln von Mut
Was sind wir?
Wer braucht uns?

*

Vielleicht glauben wir niemandem
Vielleicht glaubt uns keiner mehr
Wie auch immer, lasst uns an die Menschen glauben

Wie auch immer
gebt nicht einfach auf
schlimm wäre es, sich einfach zu verstecken

Das Gute überwiegt, wie könnte das Schlechte stärker sein?
die Guten sollten sich nun zusammentun

*

Wie auch immer
meine Heimat ist weiterhin in meinem Herzen
und mein Herz ist unendlich rein
es gibt noch die Dichtung und die Menschen
wir sind die Menschen – darum sind wir

*

Träne um Träne
bitterschwer

O bitterschwer

Wie auch immer
seuftzet nicht
Solange es grüne Federn gibt, werden Knospen folgen[3]

(Moskau, Mai 1988 – Ho Vhi Minh-Stadt, 19.8.1988)

---

[3] Zeile aus einem alten Volkslied.

Ingeborg Bachmann
(Austria - Österreich)

After Days of Gray - Nach Grauen Tagen

As translated by Frank Gerke

To be free for just one hour!
Free, and far!
Like a late night song in spheres above.
And flying high above those days
that's what I want
and seeking to forget -
while walking over the dark waters
looking for white roses
giving wings to my soul
and, my Lord, knowing nothing anymore
of the bitterness of all too long nights,
where eyes grow big
because of nameless distress.
Tears rolling down my cheeks
from those nights of insanity
full of illusions of hope
with wishes to break the chains
and soaking in all the light -
For just one hour seeing the light!
For just one hour being free!

Original:
Ingeborg Bachmann
(Austria - Österreich)

Nach Grauen Tagen

Eine einzige Stunde frei sein!
Frei, fern!
Wie Nachtlieder in den Sphären
Und hoch fliegen über den Tagen
möchte ich
und das Vergessen suchen
über das dunkle Wasser gehen
nach weißen Rosen,
meiner Seele Flügel geben
und, oh Gott, nichts wissen mehr
von der Bitterkeit langer Nächte
in denen die Augen groß werden
vor namenloser Not.
Tränen liegen auf meinen Wangen
aus den Nächten des Irrsinns,
des Wahnes schöner Hoffnung
dem Wunsch, Ketten zu brechen
und Licht zu trinken -
Eine einzige Stunde Licht schauen!
Eine einzige Stunde frei sein!